

Tp. HCM, Ngày 06 tháng 04 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG**
Mã chứng khoán: CDC
Địa chỉ trụ sở chính: 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cô Giang, Quận 1, Tp. HCM
Điện thoại: 028-38367734 – 38368878
Fax: 028-38360582
Người thực hiện công bố thông tin: Ông **VĂN MINH HOÀNG** – Tổng giám đốc Công ty
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 028-38367734
Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (*): Hội đồng quản trị thống nhất trong phiên họp ngày 06/04/2018 về các nội dung liên quan đến Đại hội cổ đông thường niên 2018, cụ thể:
Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2018;
Quy chế và Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị 2018 -2023;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/04/2018 tại đường dẫn <http://chuongduongcorp.vn> vào mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu Đại hội cổ đông 2018

Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG



TỔNG GIÁM ĐỐC
Văn Minh Hoàng



TP.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2018

THÔNG BÁO

“V/v: Ứng cử, để cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023”

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty cổ phần Chương Dương

Công ty Cổ phần Chương Dương sẽ tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 vào lúc 8h30, Thứ Hai ngày 23/04/2018.

Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 sẽ tiến hành bầu Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023. Theo Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần Chương Dương về việc ứng cử, để cử thành viên HĐQT tuân thủ các điều kiện sau:

Điều 11.3 – (Điều lệ) : Quyền của cổ đông

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên **trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng** có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;
- Để cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 36.2,
- Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.
- Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải liệt kê bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

Điều 24.3 – (Điều lệ): Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để để cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được để cử một (01) thành viên; từ 10% đến dưới 30% được để cử hai (02) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được để cử ba (03) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được để cử bốn (04) thành viên và nếu từ 65% trở lên được để cử đủ số ứng viên.

Điều 151 - (Luật DN 2014) : Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật này;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- d) Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật này có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:

- a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định,
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Nếu Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu ứng cử/ đề cử người vào HĐQT, vui lòng gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử (*theo mẫu đính kèm*) đến Ban Tổ chức Đại hội Công ty Cổ Phần Chương Dương **trước 16 giờ 30 ngày Thứ Ba 12/04/2018** theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG
328 Võ Văn Kiệt, P.Cô Giang, Q.1, TP.HCM
Tel: (028) 3 836 7734 - Fax: (028) 3 836 0582

Nếu quá thời gian nêu trên, Ban Tổ chức không nhận được Giấy đề cử/ứng cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không đề cử/ứng cử người tham gia HĐQT. HĐQT sẽ xem xét cử người có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để ứng cử làm Thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ mới.

Đính kèm Thông báo này là Hồ sơ ứng cử, đề cử gồm:

- Thẻ lệ bầu cử
- Mẫu giấy ứng cử TVHĐQT
- Mẫu giấy đề cử TVHĐQT
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần
- Mẫu Sơ yếu lý lịch

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CÔNG TY CP CHƯƠNG DƯƠNG

TP.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2018

**QUY CHẾ VÀ THỂ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2018 – 2023**

- Căn cứ Điều 144 Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Chương Dương.

Quy chế và thể thức bầu Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) của Công ty Cổ Phần Chương Dương như sau:

1. NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG BẦU CỬ

1.1. NGUYÊN TẮC

- Bầu cử đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
- Bầu cử đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và Quy chế này,
- Bầu cử đảm bảo công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;

1.2. ĐỐI TƯỢNG CÓ QUYỀN BẦU CỬ:

- Là cổ đông sở hữu cổ phần hoặc đại diện sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách đăng ký cuối cùng vào ngày 19/03/2018 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.

2. SỐ LƯỢNG, ĐIỀU KIỆN TIÊU CHUẨN VÀ ĐỀ CỬ/ ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

2.1. SỐ LƯỢNG:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty được bầu là: 05 thành viên.

2.2. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác.

3. HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ĐỂ BẦU VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

3.1. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ/ ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT GỒM:

- Đơn đề cử tham gia vào thành viên HĐQT;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai;
- Giấy ủy quyền hợp lệ trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử;
- Danh sách nhóm cổ đông (trường hợp ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử);
- Bản sao công chứng: CMND/ Thẻ căn cước; Hộ chiếu/ hộ khẩu thường trú; Bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Giấy xác nhận sở hữu hoặc đại diện sở hữu cổ phiếu có thời gian liên tục từ đủ 6 tháng trở lên tính đến thời điểm 19/03/2018 của Công ty Chứng khoán.

3.2. PHƯƠNG THỨC ĐỀ CỬ CỦA CỔ ĐÔNG, NHÓM CỔ ĐÔNG VÀO THÀNH VIÊN HĐQT

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (02) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (03) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn (04) thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên và phải được Đại hội cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

3.3. THỜI HẠN NHẬN HỒ SƠ ỨNG CỬ/ ĐỀ CỬ

- Hồ sơ tham gia ứng cử/ đề cử thành viên Hội đồng quản trị gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 16h30 ngày 12/04/2018 theo địa chỉ: 328 Võ Văn Kiệt, Phường Cô Giang, Quận 1, Tp. HCM
- Đối với các trường hợp đề cử/ ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ ứng cử cho chủ tọa để xem xét. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tọa sẽ tổ chức biểu quyết để thông qua ý kiến Đại hội Cổ đông để người đó được chấp nhận hay không chấp nhận vào danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT;
- Chỉ những hồ sơ của ứng cử/ đề cử và ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố lại Đại hội.

4. THỂ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

4.1. PHƯƠNG THỨC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT: BẦU DỖN PHIẾU

- Việc bầu cử các thành viên Hội đồng Quản trị sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo hình thức công khai, trực tiếp, bỏ phiếu kín.

Theo đó, việc tiến hành bầu cử 05 (năm) thành viên HĐQT sẽ theo cách thức sau:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết của một cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông x 05 (05 là số lượng thành viên bầu vào HĐQT).
- ✓ Cổ đông có thể dùng tổng số phiếu của mình để bầu cho một hoặc một số ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử. Cổ đông ủng hộ ứng viên nào bao nhiêu phiếu thì sẽ ghi số lượng phiếu mình ủng hộ vào cột "Số phiếu biểu quyết" bên phải phần "Họ tên ứng cử viên".
- ✓ Nếu cổ đông không dồn phiếu cho bất kỳ người nào trong danh sách ứng cử viên thì phần "Số phiếu biểu quyết" sẽ để trống và phiếu bầu này vẫn xem là hợp lệ.
- ✓ Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng cử viên trong phạm vi "Tổng số phiếu biểu quyết" của mình, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số cổ phiếu biểu quyết của Cổ đông đó.
- Khi được phát phiếu bầu, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu mà họ đại diện (Tổng số phiếu biểu quyết mà họ đại diện) ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Phiếu bầu

cử được coi là hợp lệ khi có đầy đủ, chính xác các thông tin theo yêu cầu trên Phiếu bầu.

4.2. PHIẾU BẦU CỬ:

- **Hình thức phiếu bầu:**

✓ Phiếu bầu HĐQT có đóng dấu đỏ của Công ty Cổ Phần Chương Dương.

- **Nội dung phiếu bầu:**

Phần 1: Thể hiện mã số cổ đông, tổng số cổ phần, tổng số phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần cổ đông đó nắm giữ nhân với 05 (thành viên HĐQT).

Phần 2: Họ và tên ứng cử viên HĐQT– Số phiếu được bầu.

✓ *Đính kèm cùng thể lệ bầu cử là mẫu phiếu bầu HĐQT.*

4.3. QUY ĐỊNH VỀ PHIẾU BẦU CỬ:

- **Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:**

+ Phiếu do Ban bầu cử & kiểm phiếu phát hành.

+ Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

+ Phiếu bầu để trống toàn bộ.

+ Dồn phiếu cho một người.

- **Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp sau:**

+ Phiếu không do Ban bầu cử & kiểm phiếu phát hành;

+ Phiếu không có dấu treo của Công ty;

+ Cổ đông bầu vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của mình.

+ Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc lấy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;

+ Phiếu bầu gạch xóa, sửa chữa phần số phiếu được phép bầu.

+ Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

+ Cổ đông bầu bằng tỷ lệ %.

- **Xin đổi phiếu bầu:**

✓ Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ;

5. TỔ CHỨC KIỂM PHIẾU

- Việc kiểm phiếu phải được Ban bầu cử & kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban bầu cử & kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không được sử dụng.

- Ban bầu cử & kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

6. NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN CÁC ỨNG CỬ VIÊN TRÚNG CỬ VÀO HĐQT

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty là 05) người.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau bằng phương thức sử dụng 1 hệ biểu quyết trực tiếp trong Đại hội theo 03 tiêu chí (đồng ý/ không đồng ý/ không ý kiến).
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

7. HIỆU LỰC THI HÀNH

- Quy chế và thể lệ bầu cử này đã được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, sẽ có hiệu lực thi hành ngay và bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY



Ảnh 4 x 6
(Mới nhất)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho người ứng cử/ đề cử bầu làm thành viên HĐQT
Công ty CP Chương Dương nhiệm kỳ 2018-2023)

- Họ và tên: Giới tính: Nam/ Nữ.....
- Ngày tháng năm sinh: Nơi sinh:
- Quốc tịch:.....
- CMND/Hộ chiếu: Cấp ngày Tại
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu:
- Chỗ ở hiện tại:.....
- I rình độ văn hoá:.....
- I rình độ chuyên môn nghiệp vụ:
- Chức vụ công tác hiện tại:
- Số điện thoại liên lạc:..... Email:
- Quá trình công tác (từ 18 tuổi đến nay)

Từ tháng năm đến tháng năm	Học/ hoặc làm việc gì/ chức vụ gì; Ở đâu?

12. Tham gia tại các đơn vị, tổ chức khác (chỉ kê khai đối với phần tỷ lệ sở hữu chiếm từ 5% trở lên)

Tên công ty	Địa chỉ	Giấy CNĐKKD	Ngày cấp/ Nơi cấp	Chức vụ	Tỷ lệ góp vốn



**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG
NHIỆM KỲ 2018-2023**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chương Dương

Tôi/ Chúng tôi là nhóm cổ đông Công ty CP Chương Dương (CDC) gồm:

STT	Họ và tên CĐ	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số CP sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Chữ ký

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:.....

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:.....

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/bà có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Chương Dương.

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Chương Dương.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày ____ tháng ____ năm 2018

NGƯỜI ĐỀ CỬ

Hồ sơ kèm theo:

- 1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai.*
- 2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương.*
- 3. Giấy uỷ quyền hợp lệ (nếu cổ đông uỷ quyền cho người khác đề cử).*
- 4. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.*
- 5. Giấy xác nhận số cổ phần sở hữu liên tục từ 6 tháng đến thời điểm 19/03/2018 của Công ty Chứng khoán*



**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG
NHIỆM KỲ 2018– 2023**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chương Dương

Tôi tên là:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại: Email:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại: cổ phần, tương ứng với: % vốn điều lệ của Công ty (sở hữu từ đủ 10% cổ phần trở lên) .

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chương Dương.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu HĐQT tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cp Chương Dương.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cp Chương Dương.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày ____ tháng ____ năm 2018

ỨNG CỬ VIÊN

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên
4. Giấy xác nhận số cổ phần sở hữu liên tục từ 6 tháng đến thời điểm 19/03/2018 của Công ty Chứng khoán.

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

2018



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Trụ sở : 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel : (028) 3 836 7734 - Fax : (028) 3 836 0582
Website : www.chuongduongcorp.vn - Email : cdacic@vnn.vn
Mã chứng khoán (HOSE) : CDC

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	2
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	3
SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	16
BÁO CÁO GIÁM SÁT - QUẢN TRỊ CÔNG TY	26
BÁO CÁO KIỂM SOÁT CÔNG TY	32
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017 TRÍCH LẬP & SỬ DỤNG CÁC QUỸ CÔNG TY NĂM 2017	35
BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂM 2017	39
THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	45

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Thời gian: 9h00, ngày 23 tháng 04 năm 2018
Địa điểm: ROYAL SAIGON HOTEL (SAIGON HALL) – 133 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM

THỦ TỤC KHAI MẠC

8h30 -9h00	Đón tiếp khách mời, cổ đông Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội	Ban tổ chức
9h00-9h05	Tuyên bố lý do, giới thiệu khách mời tham dự Đại hội	MC
9h05-9h10	Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban Thư ký	MC
9h10-9h20	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KTTC CĐ
9h20-9h25	Thông qua chương trình Đại hội	Thư ký

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

9h25-9h30	Khai mạc Đại hội	Chủ tọa
9h30-9h50	Báo cáo tình hình SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018	Đoàn Chủ tọa
9h50-10h10	Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017	Đoàn Chủ tọa
10h10-10h30	Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2017	Đoàn Chủ tọa
10h30-10h40	Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023	Ban bầu cử
10h40-10h50	Trình Đại hội biểu quyết thông qua: - Báo cáo kết quả SXKD năm 2017; Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017. - Kế hoạch kinh doanh năm 2018. - Thù lao của Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát 2018. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.	Đoàn Chủ tọa
10h50-11h00	Phát biểu của Lãnh đạo Tổng Công ty Xây dựng số 1	Lãnh Đạo TCT
11h00 – 11h15	Cổ đông thảo luận & nghỉ giải lao	Chủ tọa
11h30-11h45	Đại hội biểu quyết trực tiếp thông qua các nội dung trình Đại hội.	Chủ tọa
11h45-12h00	Thông qua Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
12h00	Bế mạc Đại hội	



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN MAI CƯỜNG

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



DỰ THẢO

PHẦN I:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 2017

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Thuận lợi: Năm 2017 thị trường bất động sản phục hồi tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đạt kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra và vượt cao so với 2016. Tình hình tài chính Công ty ổn định và bền vững sau khi thực hiện tái cấu trúc tài chính từ nguồn vốn vay ADB.

Khó khăn: Hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp thiếu việc làm do giá thấp, kết quả đấu thầu tìm việc không đạt kế hoạch; Thủ tục đầu tư kinh doanh bất động sản rất phức tạp mất nhiều thời gian chuẩn bị đầu tư.

Kết quả kinh doanh cụ thể:

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	TỈ LỆ % TH/KH
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	500.000	533.105	107%
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	225.000	261.451	116%
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	40.000	28.780	72%
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. đồng	234.000	238.932	102%
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng		1.142	
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	1.000	2.800	
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	400.000	401.809	100%
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	135.000	147.388	109%
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	30.000	14.307	48%
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. đồng	234.000	238.932	102%
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng		1.142	
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	1.000	40	
III	LỢI NHUẬN		35.000	36.486	104%
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	35.000	36.486	104%
IV	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	150.000	164.701	110%
1	Đầu tư dự án	Tr.đồng	150.000	164.701	110%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr.đồng	0	0	0

Mức độ tăng trưởng trong hoạt động SXKD năm 2017 so với năm 2016:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2016	THỰC HIỆN NĂM 2017	TĂNG TRƯỞNG ±(%) NĂM 2017 SO VỚI 2016
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	419.139	533.105	27,2%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	359.915	401.809	11,6%
III	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	52.500	164.701	213,7%
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr. đồng	20.259	36.486	80,1%

II. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH CHỦ YẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017

1. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH SXKD

Ban Điều Hành Công ty bằng những chủ trương, giải pháp xuyên suốt trong quản lý, điều hành; Bám sát và thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch nghị quyết HĐQT, nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra; Duy trì chiến lược phát triển công ty trên nền tảng đẩy mạnh kinh doanh lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản và nhận thầu xây lắp. Đặc biệt quan tâm chỉ đạo sát sao việc tổ chức thi công dự án đầu tư Nhà ở xã hội Chương Dương home tại Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Tp. HCM và kinh doanh căn hộ tại dự án này.

Ngay từ đầu năm 2017 thực hiện đẩy nhanh tiến độ các dự án thi công xây lắp, đặc biệt là dự án trọng điểm sắp đến ngày bàn giao theo hợp đồng và tổ chức thi công dự án Nhà ở xã hội Chương Dương Home đảm bảo đúng tiến độ cam kết bàn giao cho khách hàng mua căn hộ.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2017 đạt chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận theo đúng Quyết nghị Đại hội cổ đông thường niên giao.

2. CÔNG TÁC TIẾP THỊ ĐẤU THẦU XÂY LẮP

Trong năm 2017, bộ phận tiếp thị đấu thầu các dự án xây lắp đã tiếp cận, nghiên cứu và tham gia một số gói thầu có tính khả thi về giá và nguồn vốn thực hiện, tuy nhiên tỷ lệ trúng thầu thấp, giá trị gói thầu không lớn;

➤ Số gói thầu tham gia (đấu thầu và chào giá) trúng thầu:

- Cầu vượt Nguyễn Thái Sơn – Hoàng Minh Giám. Giá trị: 2.8 tỷ.
- Nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas của Nhà máy Bình khí Dầu khí. Giá trị: 10.87 tỷ
- Khu xử lý nước và nước thải – Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4. Giá trị: 44 tỷ.
- Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Giá trị: 36 tỷ.
- Sửa chữa khách sạn Sài Gòn Hạ Long. Giá trị: 7.7 tỷ.

➤ **Thuận lợi:** Với những gói thầu từ 200 tỷ trở xuống, thuộc lĩnh vực xây dựng dân dụng, công nghiệp thì Công ty có kinh nghiệm thi công và khả năng để tham gia, cạnh tranh về giá, khả năng huy động vốn và quản lý xây lắp; Bộ máy quản lý gián tiếp đảm bảo yêu cầu công tác chuyên môn và có kinh nghiệm quản lý các dự án; Trang thiết bị tương đối đầy đủ; Quan hệ với chủ đầu tư thuận lợi trong một số dự án tham gia đấu thầu và tổ chức thi công.

- **Khó khăn:** Trong năm 2017 nguồn vốn ngân sách Nhà nước bị thu hẹp, các dự án dự kiến tiếp cận từ nguồn vốn ngân sách bị ảnh hưởng, chậm triển khai; các dự án từ vốn ngân sách của địa phương cũng gặp phải sự cạnh tranh gay gắt về giá cả, tiếp cận với chủ đầu tư cũng vì thế khó khăn; Đối với các dự án có nguồn vốn từ các doanh nghiệp trong nước khó trúng thầu do họ đã có sẵn những đối tác truyền thống...

3. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Thực hiện tốt công tác quản lý hợp đồng thường xuyên nắm bắt thông tin, diễn biến quá trình thực hiện hợp đồng và cập nhật kịp thời những nội dung theo thỏa thuận hợp đồng cũng như phát sinh trong quá trình tổ chức thi công. Phòng Ban nghiệp vụ chuyên môn Công ty đã hỗ trợ rất tốt cho các đơn vị chi nhánh, tổ đội thi công trực tiếp tổ chức triển khai các dự án sau khi ký hợp đồng, do vậy hạn chế rất nhiều những thiệt hại, rủi ro trong quản lý thi công, đảm bảo hiệu quả kinh tế từng dự án. Công tác quản lý hồ sơ chất lượng từng dự án được giao trực tiếp cho Trưởng Ban điều hành thi công tổ chức thực hiện xuyên suốt từ khi khởi công đến sau khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng và quyết toán dứt điểm.

4. CÔNG TÁC QUẢN LÝ KỸ THUẬT THI CÔNG

Thực hiện cơ chế giao quyền chủ động về quản lý điều hành thi công đối với BDH và đã đạt được kết quả thiết thực, các công trình đạt được yêu cầu về tiến độ, chất lượng.

Các dự án triển khai thi công năm 2017 bao gồm:

- ✓ Khu QLCV Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân giai đoạn 1.
- ✓ Khu thể thao đa năng Quận 1
- ✓ Cảng Sài Gòn Hiệp Phước
- ✓ Trụ sở làm việc Công An Tỉnh Bạc Liêu.
- ✓ Cải tạo sửa chữa Nhà máy dệt Việt Thắng.
- ✓ Nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas của Nhà máy Bình khí Dầu khí.
- ✓ Khu xử lý nước và nước thải – Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4.
- ✓ Trụ sở Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Thuận lợi:

- ✓ Luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn của Ban điều hành dự án; vốn phục vụ cho thi công tương đối kịp thời.
- ✓ Ban điều hành Công ty có sự phân công, gắn liền với trách nhiệm trên từng dự án và đảm bảo giải quyết kịp thời những vướng mắc tại công trình thi công.
- ✓ Dự án Trụ sở Công an Tỉnh Bạc Liêu hoàn thành bàn giao theo đúng tiến độ đã điều chỉnh, tuy nhiên thu hồi vốn dự án còn khó khăn, chậm trễ; Dự án khu xử lý nước thải – Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 tổ chức triển khai thi công chậm tiến độ, chất lượng bê tông không ổn định, dự án Khu thể thao đa năng quận 1 chậm tiến độ...

Khó khăn:

- ✓ Dòng tiền phục vụ thi công còn khó khăn do công tác thanh toán thu hồi vốn chậm. Cùng với đó là một số đơn vị thi công vệ tinh không có sẵn nguồn vốn phục vụ công tác thi công dẫn đến việc chậm trễ tiến độ thi công do phải chờ nguồn tiền từ Công ty mẹ, làm giảm hiệu quả của dự án.

- ✓ Một số công trình vẫn có tình trạng thua lỗ do quản lý thi công xây lắp chưa chặt chẽ, chủ đầu tư thiếu vốn, kéo dài thời gian thanh toán.
- ✓ Thiếu lực lượng kỹ sư thi công và kỹ sư có kinh nghiệm, năng lực thi công của Công ty chưa thật sự mạnh, thiếu lực lượng nòng cốt, hơn nữa đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị thi công chưa được chú trọng đúng mức.

5. CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN, THU HỒI VỐN

Quyết toán thu hồi vốn năm 2017 chưa đạt yêu cầu, một phần do sự trì hoãn của Chủ đầu tư, hơn nữa do thực hiện chủ trương kiểm soát đầu tư công nên chủ đầu tư chưa nhận bàn giao đưa vào sử dụng như dự án Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

Một số công trình chưa giải quyết dứt điểm về công tác quyết toán thu hồi vốn như Công trình Bệnh viện Đa Khoa Tây Nguyên; Cọc BTCT NM bột giấy Phương Nam – Tracodi; Công trình thi công đài cọc và khán đài SBD ĐH Tôn Đức Thắng, Trung đoàn cảnh sát cơ động và tiểu đoàn 1/E25, Nhà thi đấu Phú Thọ...

6. CÔNG TÁC KINH DOANH BẮT ĐỘNG SẢN, CHO THUÊ VĂN PHÒNG

Kết quả kinh doanh căn hộ tại Dự án Chương Dương Home vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, thủ tục đăng ký mua và vay vốn của khách hàng thực hiện thuận lợi.

Trong lĩnh vực quản lý dịch vụ tòa nhà văn phòng, khu thương mại tại địa chỉ 328 Võ Văn Kiệt đạt kế hoạch, doanh thu ổn định. Không có khoản nợ phát sinh mới, ngoại trừ những trường hợp tồn tại từ những năm trước đây.

Quản lý dịch vụ tại Tân Hương tower ổn định, bộ máy quản lý gọn nhẹ, tiết kiệm chi phí.

7. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - ISO

Công tác báo cáo và xây dựng kế hoạch SXKD từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên đảm bảo theo qui định.

Công ty duy trì triển khai đánh giá chất lượng theo Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 ISO 9001:2000, việc áp dụng cơ chế quản lý theo ISO vào quản lý thi công xây dựng công trình và quản lý đầu tư được thực hiện nghiêm túc trong các bộ phận phòng ban nghiệp vụ.

8. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

8.1. Các chỉ tiêu tài chính:

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	TỈ LỆ % TH / KH
1	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	400.000	401.809	100%
2	LỢI NHUẬN	Tr. đồng	35.000	36.486	104%
3	VỐN CHỦ SỞ HỮU	Tr. đồng	297.775	274.037	92%
4	NỘP NGÂN SÁCH	Tr. đồng	22.500	17.517	77.9%
5	NỢ PHẢI THU	Tr. đồng	169.645	192.774	114%
6	NỢ PHẢI TRẢ	Tr. đồng	445.116	668.173	150%

8.2. Quản trị tài chính và kiểm soát chi phí:

- Tài chính: Đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt lĩnh vực thi công xây lắp; kiểm soát chi phí chặt chẽ theo dự chi.
- Hoàn tất việc triển khai thực hiện công tác hồ sơ, thủ tục cấp tín dụng của Ngân hàng NN&PTNT cho dự án Nhà ở xã hội – Chương Dương Home Thủ Đức.
- Kiểm tra, kiểm soát nội bộ thường xuyên và cùng bộ phận kiểm toán độc lập duy trì kiểm kê tài sản hàng năm, kiểm toán bán niên, thường niên, theo đúng qui định Công ty niêm yết.
- Thực hiện quản lý dòng tiền theo kế hoạch sản xuất kinh doanh và thiết lập dự báo rủi ro thông qua việc tái cấu trúc tài chính.

9. CÔNG TÁC TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NHÂN SỰ

- Tổ chức bộ máy và quản lý nhân sự ổn định, tuy nhiên chất lượng và năng suất lao động chưa cao, duy trì chính sách tinh gọn và kiện toàn bộ máy nhân sự từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
- Duy trì ổn định về việc thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động, trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo đúng qui định, giải quyết kịp thời mọi chế độ đối với người lao động. Xử lý và giải quyết những tồn đọng về nợ chế độ BHXH, BHYT, BHTN và trợ cấp thôi việc tại các Chi nhánh Công ty; Trong năm đã thực hiện dứt điểm tồn đọng về bảo hiểm xã hội tại Chi nhánh xí nghiệp Kết Cấu Thép Chương Dương.
- Năm 2017, tuyển dụng 7 vị trí nhân viên nghiệp vụ và giải quyết cho điều chuyển trong nội bộ, nghỉ việc tại các Phòng/ Ban Công ty là 11 trường hợp; Các vị trí tuyển dụng mới đáp ứng được yêu cầu công việc. Trong năm 2017 HĐQT đã có quyết định bổ nhiệm mới chức danh Tổng giám đốc và kế toán trưởng Công ty. Việc thay đổi này không làm xáo trộn tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.
- Hoàn tất thủ tục chuyển đổi lương, thu nhập để trích nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN theo qui định pháp luật bảo hiểm xã hội có hiệu lực từ 2018.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Hoàn tất việc thanh quyết toán thu hồi vốn tại dự án Golden land – Thủ Đức; Đầu tư xây dựng dự án Nhà ở xã hội Chương Dương Home đúng tiến độ đề ra. Đối với dự án Tân Hương Tower thực hiện việc xác định tính tiền sử dụng đất và thực hiện đo vẽ hiện trạng để thực hiện việc làm chủ quyền căn hộ trong năm 2018.

Tình hình triển khai đầu tư các dự án trong năm 2017:

1. Dự án Nhà ở xã hội – Chương Dương Home

- Dự án đã hoàn thành xong phần cọc ép block A1,A2,B,C1,C2, Nhà Thương Mại, Nhà Giữ Trẻ; hoàn thành xong phần hoàn thiện – điện nước – PCCC block A1, B bao gồm phần xây thô đạt 100%, phần ốp lát đạt 50%, phần sơn tường ngoài nhà đạt 80%, sơn trong nhà đạt 50%, phần điện nước đạt 80%, phần PCCC đạt 80%; về phần Block A2,C1 thi công đến sàn 5 (hết 2017); phần hàng rào đã thi công đạt 70% và hạ tầng đạt 10%.
- Khó khăn – giải pháp thực hiện: Thực hiện điều chỉnh quyết định chấp thuận đầu tư do UBND Tp. HCM cấp chậm tiến độ là do một số chỉ tiêu của dự án phải thay đổi để phù hợp

với thực tế và đạt hiệu quả trong quá trình đầu tư...

2. Dự án Khu dân cư SVĐ Long An

- Dự án đã hoàn thành giai đoạn 1 và đang thực hiện xây dựng nhà cho giai đoạn 2; Thực hiện xây dựng thêm 3 căn cho khách hàng.

3. Dự án Tân Hương

- Tìm kiếm khách hàng chuyển nhượng hoặc hợp tác đầu tư phần diện tích đất đầu tư xây dựng Trường học thuộc dự án Tân Hương; Thực hiện công tác chuẩn bị phần đo vẽ hiện trạng căn hộ làm chủ quyền cho cư dân.

- Khó khăn, giải pháp thực hiện: Triển khai thực hiện nghĩa vụ tài chính cho dự án gặp khó khăn do chính sách thuế của Nhà nước, dẫn đến việc triển khai thực hiện cấp chủ quyền cho căn hộ chưa thể thực hiện được. Công ty đã có văn bản xin được tạm nộp nhưng chưa được cấp có thẩm quyền chấp nhận.

4. Dự án Golden Land

- Đã hoàn thành hợp đồng chuyển nhượng 100% vốn điều lệ công ty Thuận Thành Phát.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SXKD & ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

I. TỔNG QUAN VỀ NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Năm 2017 nền kinh tế của Nhà nước đã có nhiều khởi sắc và đánh dấu một bước phát triển tốt, một số các thủ tục hành chính đã được cải thiện và cắt giảm sẽ tạo tiền đề để năm 2018 có sự phát triển vượt bậc, nền kinh tế của cả nước có cơ hội tăng trưởng cao hơn.

Như vậy, điều kiện và cơ hội kinh doanh tiến triển theo hướng tích cực, thuận lợi hơn, lĩnh vực kinh doanh bất động sản và nhận thầu xây lắp của Công ty sẽ có nhiều cơ hội tăng trưởng. Tuy nhiên dự báo cũng gặp nhiều thách thức, đòi hỏi doanh nghiệp phải tiếp tục nâng cao năng lực quản trị điều hành tạo thế mạnh năng lực cạnh tranh trong tìm kiếm việc làm lĩnh vực nhận thầu thi công xây lắp và phát triển dự án bất động sản phân khúc nhà ở giá rẻ.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 2018, ĐÁNH GIÁ TỶ TRỌNG VÀ XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ TRONG CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

1. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018:

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố có ảnh hưởng tích cực và tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như trên. Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018 của HĐQT công ty phê duyệt trình Đại hội Cổ đông, chỉ tiêu cụ thể:

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	THỰC HIỆN 2017	DỰ KIẾN KH NĂM 2018	TĂNG TRƯỞNG ±(%) KH 2018 SO VỚI TH 2017
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	533.105	550.000	3 %
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	261.451	262.000	
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	28.780	30.000	
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. đồng	238.932	255.000	
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng	1.142		
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	2.800	3.000	
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	401.809	430.000	7 %
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	147.388	160.000	
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	14.307	15.000	
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ Bất động sản	Tr. đồng	238.932	255.000	
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng	1.142		
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	40		
III	LỢI NHUẬN	Tr. đồng	36.486	36.000	-1%
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	36.486	36.000	
IV	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	164.701	200.000	21.4%
1	Đầu tư dự án	Tr. đồng	164.701	200.000	
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr. đồng			
V	CỔ TỨC	%	12	12-15	

2. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH 2018

2.1. MỤC TIÊU

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất Kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018.
- Tìm kiếm đầu tư các dự án căn hộ ở phân khúc thị trường đối với khách hàng có mức thu nhập trung bình.
- Tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, đảm bảo duy trì ổn định việc làm đối với lĩnh vực kinh doanh nhận thầu xây lắp.
- Kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro hệ thống và minh bạch hóa thông tin về toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2.2. CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

2.2.1. Công tác quản lý và tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh, Đầu tư-phát triển, quản lý vốn:

- Nắm bắt xu thế hội nhập, trong điều kiện cạnh tranh gay gắt của thị trường, bằng mọi giải pháp linh động, BDH Công ty tăng cường tìm kiếm các công trình thi công xây lắp và duy trì công việc ổn định lâu dài.
- Tập trung mọi nguồn lực nhằm triển khai thực hiện đầu tư xây dựng dự án nhà ở xã hội Chương Dương Home tại Thủ Đức theo đúng tiến độ cam kết với khách hàng, song song đó tìm kiếm đầu tư thêm quỹ đất nhằm bảo đảm duy trì liên tục đầu tư dự án chung cư mới phân khúc thị trường giá rẻ, trung bình để thực hiện trong những năm tiếp theo.
- Đáp ứng nguồn vốn kịp thời cho các công trình để hoàn thành đúng tiến độ;
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên, đơn vị liên doanh, liên kết đảm bảo hoạt động SXKD hiệu quả.

2.2.2. Công tác kinh tế kỹ thuật:

a. Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Tăng cường công tác tiếp thị và dự thầu tìm kiếm công trình, chuẩn bị đầy đủ các phương án tiếp cận, đàm phán để đạt được hợp đồng tại các gói thầu công ty tham gia đang được chủ đầu tư xem xét như:

ĐVT: 1.000 đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG (trước thuế)	KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG NĂM 2018
CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN:			
1	Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu	36.991.336	30.000.000
2	Nhà thi đấu Nguyễn Du	43.000.000	9.000.000
3	Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 mở rộng	48.000.000	28.000.000
4	Đại học Ngân hàng	150.000.000	60.000.000
5	Sửa chữa khách sạn Sài Gòn Hạ Long	7.600.000	7.000.000
6	Công trình khác		36.000.000
	Tổng cộng	285.591.336	170.000.000

- Đảm bảo đạt được giá trị Hợp đồng xây lắp ký kết khoảng 200 tỷ đồng nhằm tạo khối lượng việc làm cả năm 2018. Tăng cường liên danh liên kết với Tổng công ty (CC1) hoặc với các Nhà thầu mạnh để tham gia các dự án lớn; Lựa chọn và duy trì hệ thống các nhà cung ứng đảm bảo tính ổn định và chính xác trong việc xây dựng giá dự thầu.
- Tăng cường nhân lực làm tốt công tác thu hồi vốn tại các công trình đã hoàn thành nhằm duy trì nguồn kinh phí thi công tiếp các khối lượng dở dang tại các gói thầu, nhất là đối với các gói thầu chủ đầu tư đã ký quyết toán, thanh lý hợp đồng nhưng chậm giải ngân. Với một số trường hợp cá biệt, bộ phận pháp chế của công ty phải có sự hỗ trợ với các phòng chuyên môn để nhờ can thiệp của Pháp luật.

b. Công tác quản lý hợp đồng & Tổ chức thi công xây lắp:

- Chuẩn hóa trong công tác soạn thảo, ký kết hợp đồng thi công đảm bảo đúng quy định pháp luật, tuân thủ nghiêm các nội dung về quyền và trách nhiệm giữa các bên. Đối với các hợp đồng nội bộ trước khi ký kết phải xác định được dự toán chi phí, nhằm kiểm soát hiệu quả dự án thi công.
- Tập trung giám sát tiến độ thực hiện các gói thầu đang thi công, giải quyết dứt điểm các tồn tại tại công trình và song song hoàn thiện kịp thời hồ sơ pháp lý, hồ sơ chất lượng phục vụ công tác nghiệm thu giai đoạn và nghiệm thu bàn giao công trình, tránh để công trình kéo dài tiến độ gây thất thoát kinh phí hoặc bị phạt do vi phạm tiến độ Hợp đồng.
- Xử lý nhanh chóng các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện dự án, nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả kinh tế dự án.
- Kiện toàn bộ máy quản lý và thi công xây lắp theo cơ chế Công ty quản lý thi công trực tiếp thông qua các tổ, đội thi công theo từng dự án nhận thầu và giao quyền chủ động đối với Chỉ huy trưởng công trình trong việc quản lý về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, hiệu quả kinh doanh của toàn dự án.
- Chú trọng công tác quyết toán, thu hồi vốn các dự án đã bàn giao như dự án Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên – Đắk Lắk, trụ sở Công an Tỉnh Bạc Liêu, SVĐ và nhà thi đấu Trường Tôn Đức Thắng, dự án Tracodi, SVĐ Phú Thọ...; Dự án Nhiệt điện Vĩnh tân 4 phải tập trung nguồn lực bàn giao đúng tiến cam kết. Công tác quyết toán ngay từ khi công trình sắp hoàn thành để kịp thời thanh lý thu hồi vốn. Khối lượng phát sinh cần phải được nghiệm thu, xác nhận dứt điểm trong quá trình thi công.

c. Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp:

Thực hiện tốt về an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp, phải xem an toàn trong lao động là một trong những yếu tố quan trọng suốt quá trình tổ chức triển khai thi công các dự án và cần chú ý triển khai thực hiện cho tốt nội dung sau:

- Đảm bảo công tác huấn luyện ATLĐ cho công nhân trước khi vào làm việc các dự án thi công phải được treo các biển báo theo qui định.
- Chỉ cho phép thi công khi các yếu tố đảm bảo an toàn đã được thực hiện theo biện pháp thi công, biện pháp ATLĐ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Trang bị Bảo hộ lao động cho người lao động phù hợp với tính chất công việc theo quy định của pháp luật về Bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh công nghiệp.

2.2.3. Công tác lập kế hoạch & Công tác ISO:

- Thực hiện tốt công tác thống kê, kế hoạch từ Công ty cho đến các đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên theo định kỳ hàng tháng/ hàng quý và hàng năm theo qui định, làm cơ sở để lãnh đạo Công ty hoạch định chiến lược SXKD đạt hiệu quả cao.
- Tiếp tục duy trì, có cập nhập bổ sung hoàn thiện hệ thống QLCL phù hợp với tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 vào hoạt động sản xuất và quản lý Doanh nghiệp; Xây dựng mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng sát với hoạt động thực tiễn của Công ty cũng như các bộ phận chức năng, các đơn vị trực thuộc.

2.2.4. Công tác tài chính và quản lý chi phí :

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy làm kế toán, đảm bảo tính chuyên nghiệp trong việc triển khai thực hiện báo cáo tài chính đúng qui định pháp luật. Phân công phân nhiệm cụ thể đối với từng vị trí, tạo văn hóa làm việc năng động, hòa đồng và có sự hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong nội bộ Phòng để cùng hoàn thành nhiệm vụ.
- Lập kế hoạch tài chính theo tiến độ từng dự án, để có kế hoạch quản lý điều phối phù hợp đảm bảo hiệu quả toàn dự án, đảm bảo nguồn vốn và tiến độ thi công;
- Thực hiện nghiêm túc quy chế tài chính của Công ty, tuân thủ chế độ tài chính kế toán theo quy định; Hạch toán SXKD theo quý, phục vụ kịp thời công tác quản trị công ty;
- Tăng cường quan hệ, tiếp cận với ngân hàng và các nguồn vốn khác đảm bảo giải quyết kịp thời vốn cho hoạt động xây lắp và hoạt động đầu tư, đặc biệt là tìm kiếm nguồn vốn phục vụ đủ nhu cầu đầu tư kinh doanh dự án Chương Dương Home.
- Lập và báo cáo tài chính doanh nghiệp định kỳ và đột xuất theo đúng qui định đối với Công ty niêm yết.

2.2.5. Công tác Tổ chức bộ máy và nhân sự:

- Phân công phân nhiệm cụ thể từng chức danh từ Ban lãnh đạo Công ty đến các đội ngũ nhân viên trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn trách nhiệm với quyền lợi trong việc phân nhiệm.
- Tăng cường công tác quản lý nhân sự, đặc biệt chú trọng đến công tác kỷ cương kỷ luật trong toàn Công ty. Định biên lao động theo hướng tinh gọn, một cá nhân có thể đảm đương, kiêm nhiệm nhiều vị trí phù hợp với ngành nghề chuyên môn.
- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Qui chế lương và thu nhập Công ty trên cơ sở tình hình, điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty và yếu tố thu hút của thị trường lao động. Tổ chức triển khai thật tốt việc áp dụng các qui định mới về BHXH phù hợp với yêu cầu của pháp luật hiện hành.
- Chú trọng khâu tuyển dụng lao động kỹ thuật có trình độ và kỹ năng tốt, thay thế dần lao động có trình độ và kỹ năng yếu kém; Xử lý nghiêm lao động vi phạm kỷ cương, kỷ luật Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch cá nhân có nghiệp vụ chuyên môn vững, để tạo nguồn bố trí các vị trí chủ chốt Công ty khi có yêu cầu.

2.2.6. Công tác kinh doanh, dịch vụ bất động sản:

- Nâng cao chất lượng quản lý dịch vụ và kinh doanh cho thuê mặt bằng tại 02 dự án Central Garden và Tân Hương Tower, chuẩn bị bộ máy quản lý chung cư Chương Dương Home.
- ✓ Đối với Central Garden duy trì kinh doanh phủ kín diện tích mặt bằng cho thuê, tăng cường chất lượng dịch vụ và bảo đảm tuyệt đối công tác an ninh và phòng chống cháy nổ, vệ sinh hàng ngày. Năm 2018 thực hiện việc lấy ý kiến cư dân tại tòa nhà chung cư central garden để thực hiện việc bảo trì, duy tu sơn mới ngoại thất Tòa nhà.
- ✓ Đối với dự án Tân Hương Tower, tăng cường công tác tiếp thị cho thuê mặt bằng quản lý chi phí chặt chẽ, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả; Thực hiện thành lập Ban quản trị chung cư theo quy định.
- Tổ chức tốt và hiệu quả hoạt động Sàn giao dịch bất động sản, tiếp tục chào bán hết số căn hộ thuộc dự án nhà ở xã hội Chương Dương Home - Thủ Đức, năm 2018 thực hiện tốt công tác bàn giao căn hộ cho khách hàng, công tác quản lý hợp đồng mua bán căn hộ và công tác thu hồi vốn theo hợp đồng.

3. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

3.1. Đầu tư bất động sản và tiến độ các dự án:

a. Dự án nhà ở xã hội - Chương Dương Home

- Điều chỉnh chấp thuận đầu tư cho dự án do tăng số lượng căn hộ, tăng diện tích sàn xây dựng, tăng giá bán căn hộ; Triển khai xây dựng phần hoàn thiện và bàn giao nhà cho khách hàng trong quý 2 năm 2018; Triển khai xây dựng phần thô 2 Block C1 và A2; Bán trên 60% số căn hộ tại 2 Block C1 và A2, đặt cọc giữ chỗ.

b. Dự án Khu dân cư SVĐ Long An

- Tổ chức thực hiện cho người dân xây nhà để dự án hoàn thành đưa vào sử dụng.
- Cho khách hàng tự thiết kế xây dựng theo đúng mẫu nhà được duyệt, Công ty hỗ trợ giám sát, quản lý và lập thủ tục cấp sổ cho khách hàng.

c. Dự án Tân Hương

- Hoàn thành việc xác định nghĩa vụ tài chính trong quá trình chuyển mục đích sử dụng đất.
- Trong năm 2018 tiến hành đo vẽ hoàn công, lập thủ tục cấp chủ quyền cho cư dân
- Thực hiện hợp tác đầu tư để hoàn thiện phần Trường học.

3.2. Đầu tư dự án mới:

- Giao HĐQT lựa chọn, quyết định đầu tư dự án mới phù hợp với định hướng phát triển Công ty.

3.3. Đầu tư máy móc, thiết bị nâng cao năng lực sản xuất dự án:

- Năm 2018 nhằm tập trung ưu tiên phần vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh, trình đầu tư mới một số thiết bị thi công nhà cao tầng và phát huy tối đa khai thác sử dụng thiết bị, máy móc đã đầu tư các năm trước đây.

4. CÔNG TÁC KHÁC

- Nâng cao kỷ luật kỷ cương trong quản lý điều hành từ Công ty mẹ đến các Công ty thành viên/ Công ty liên kết.
- Nâng cao vai trò và chức năng hoạt động giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty, đảm bảo thường xuyên và hiệu quả.

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

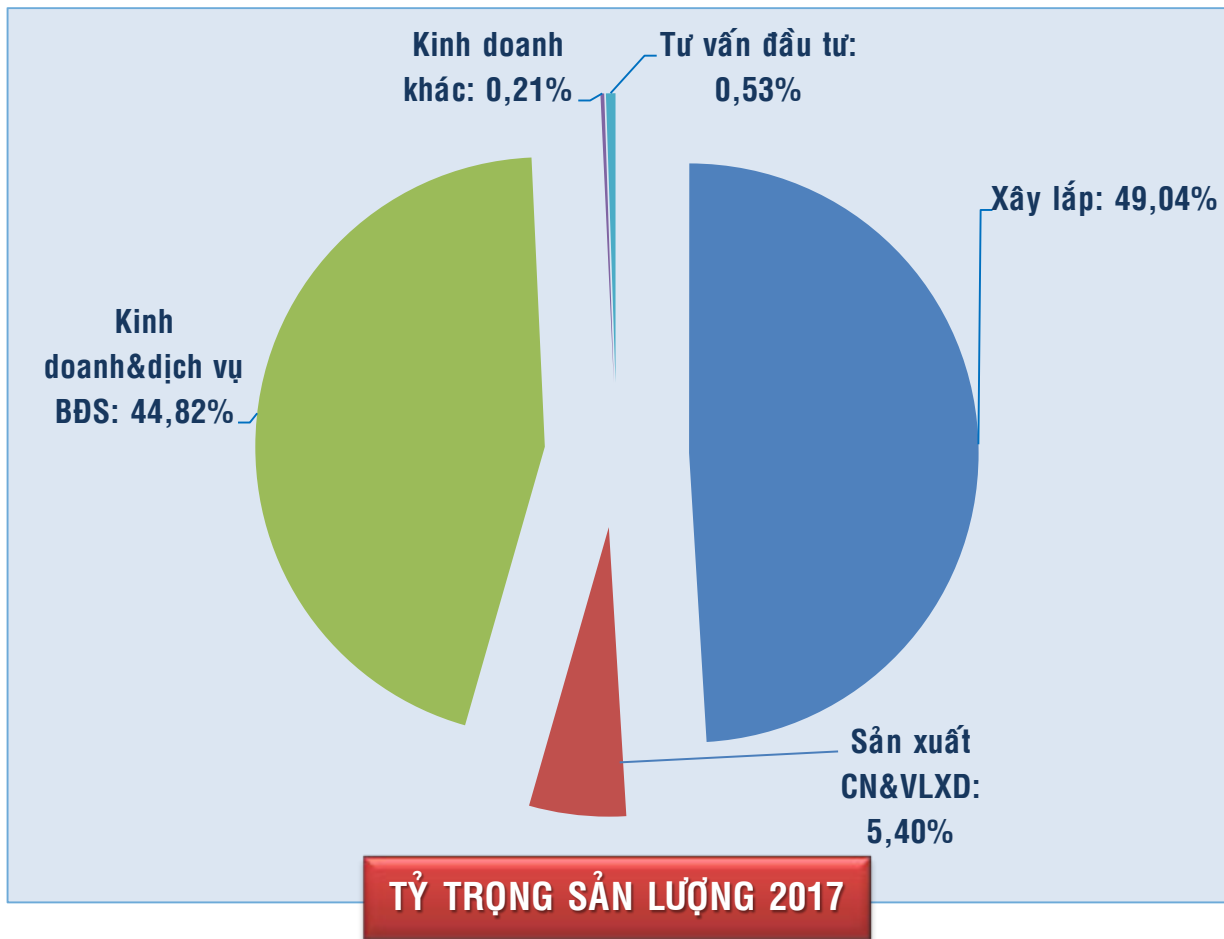
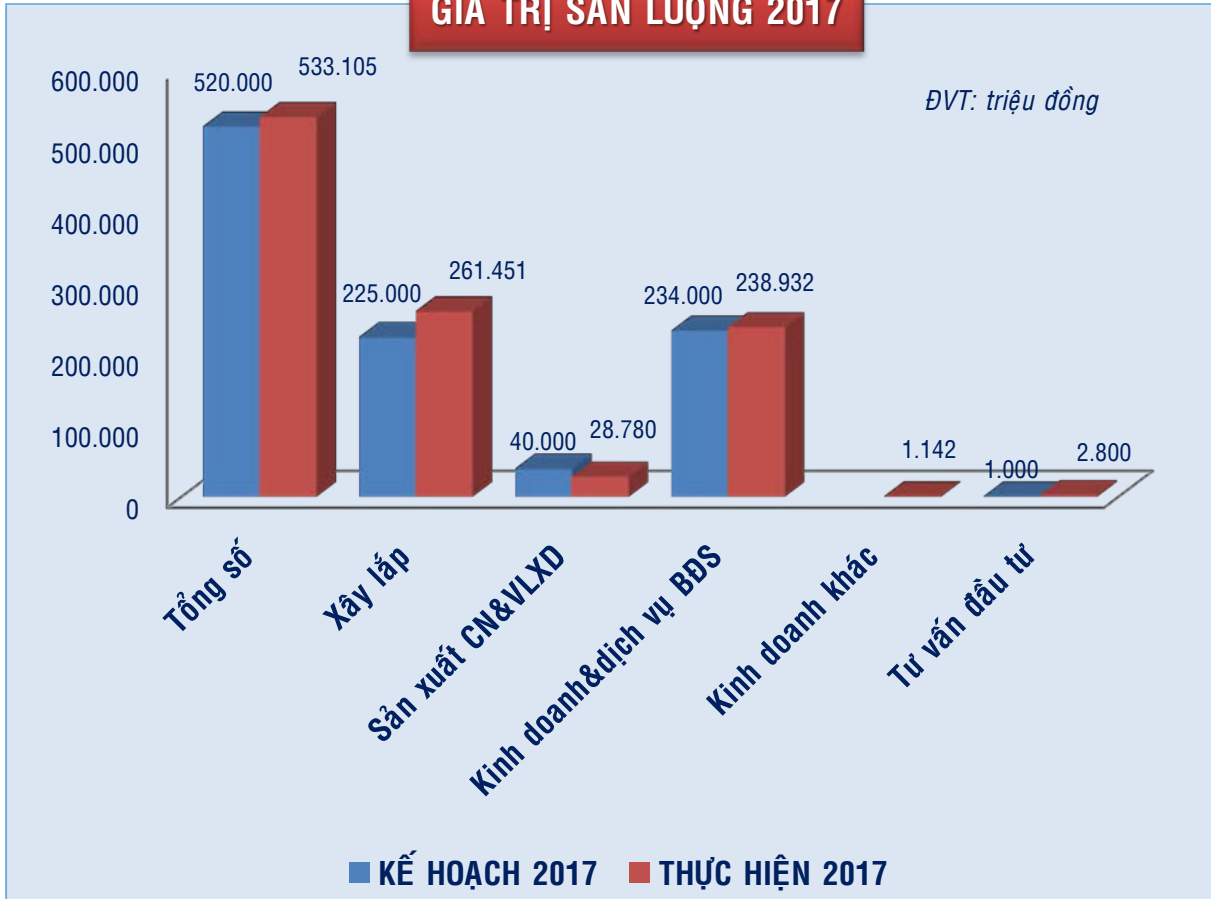


[Handwritten signature]
VĂN MINH HOÀNG

SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

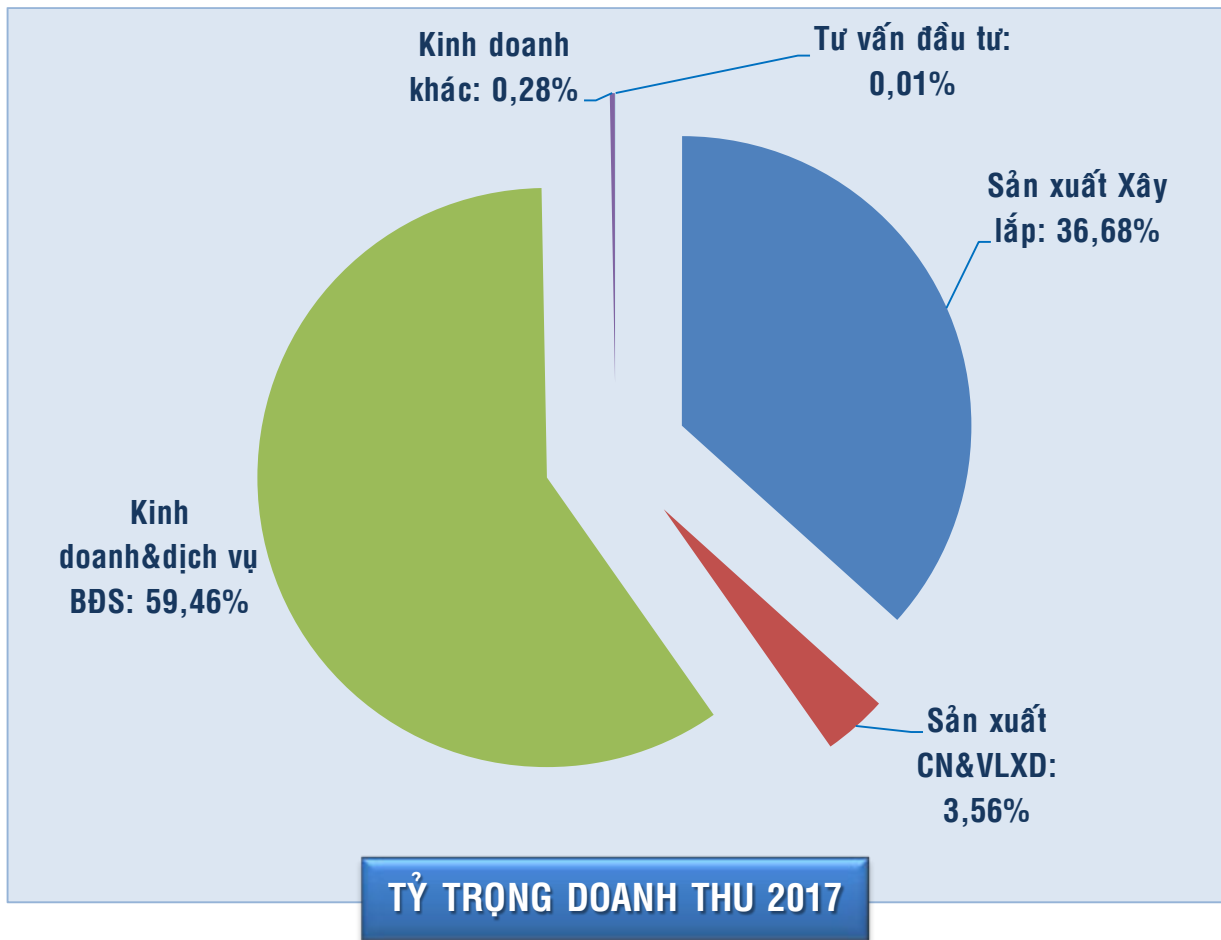


GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG 2017



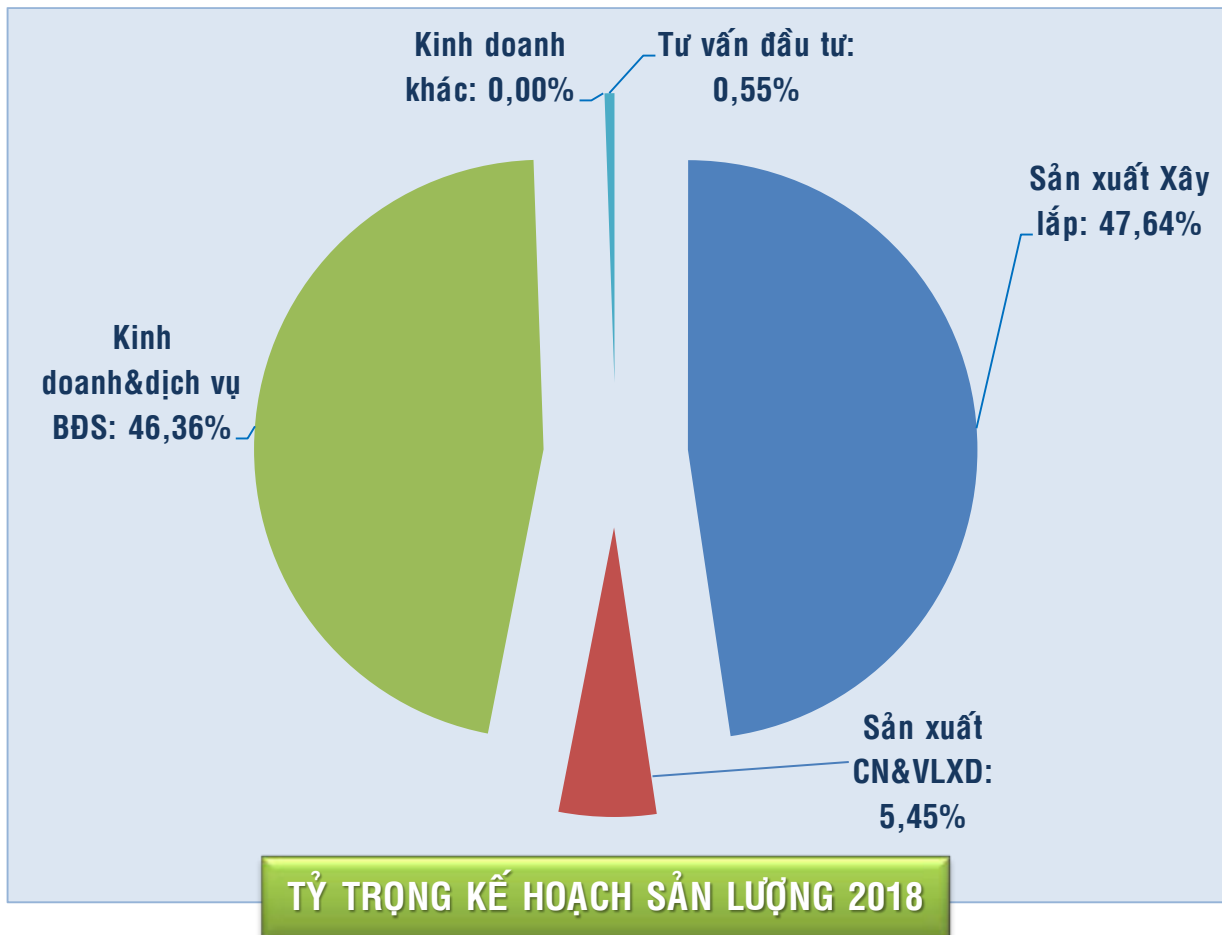
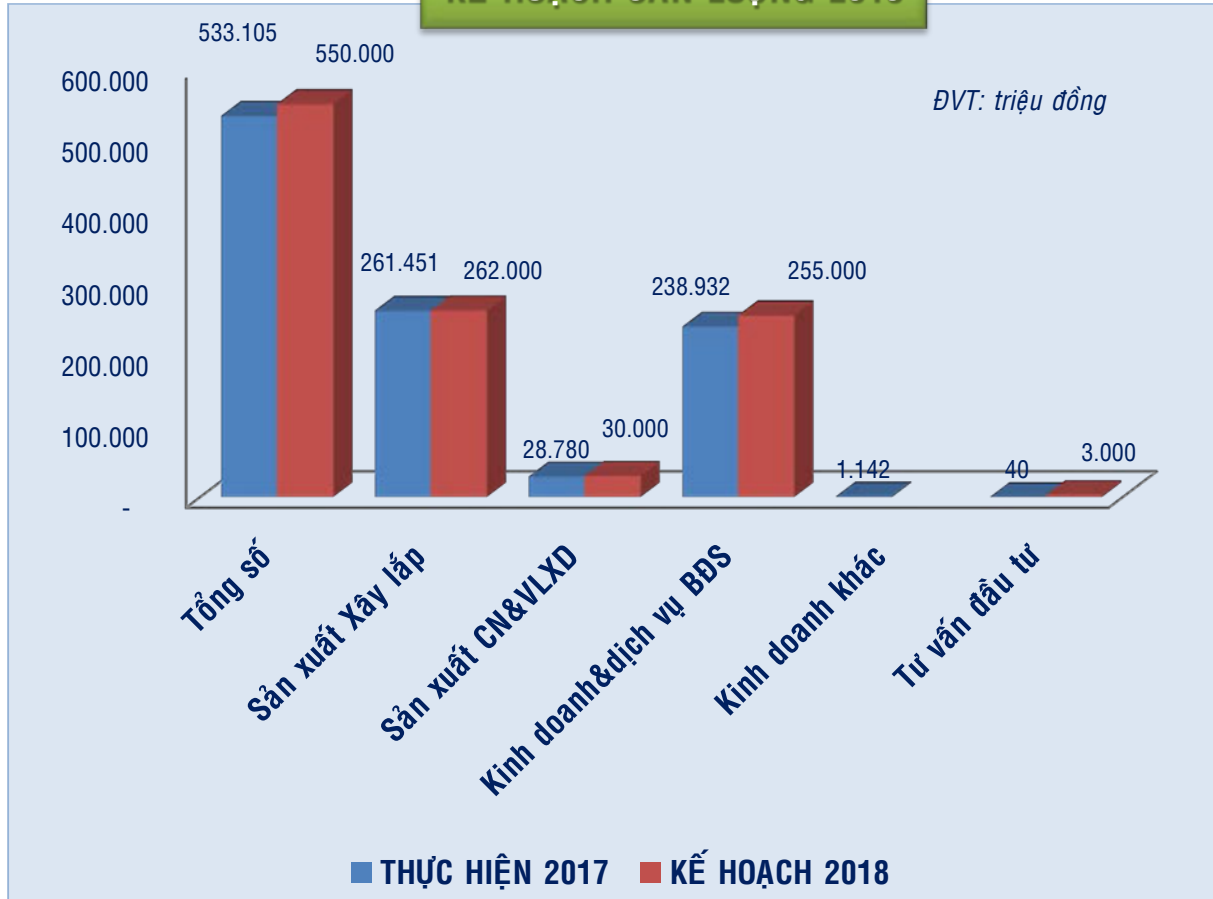
TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG 2017

GIÁ TRỊ DOANH THU 2017

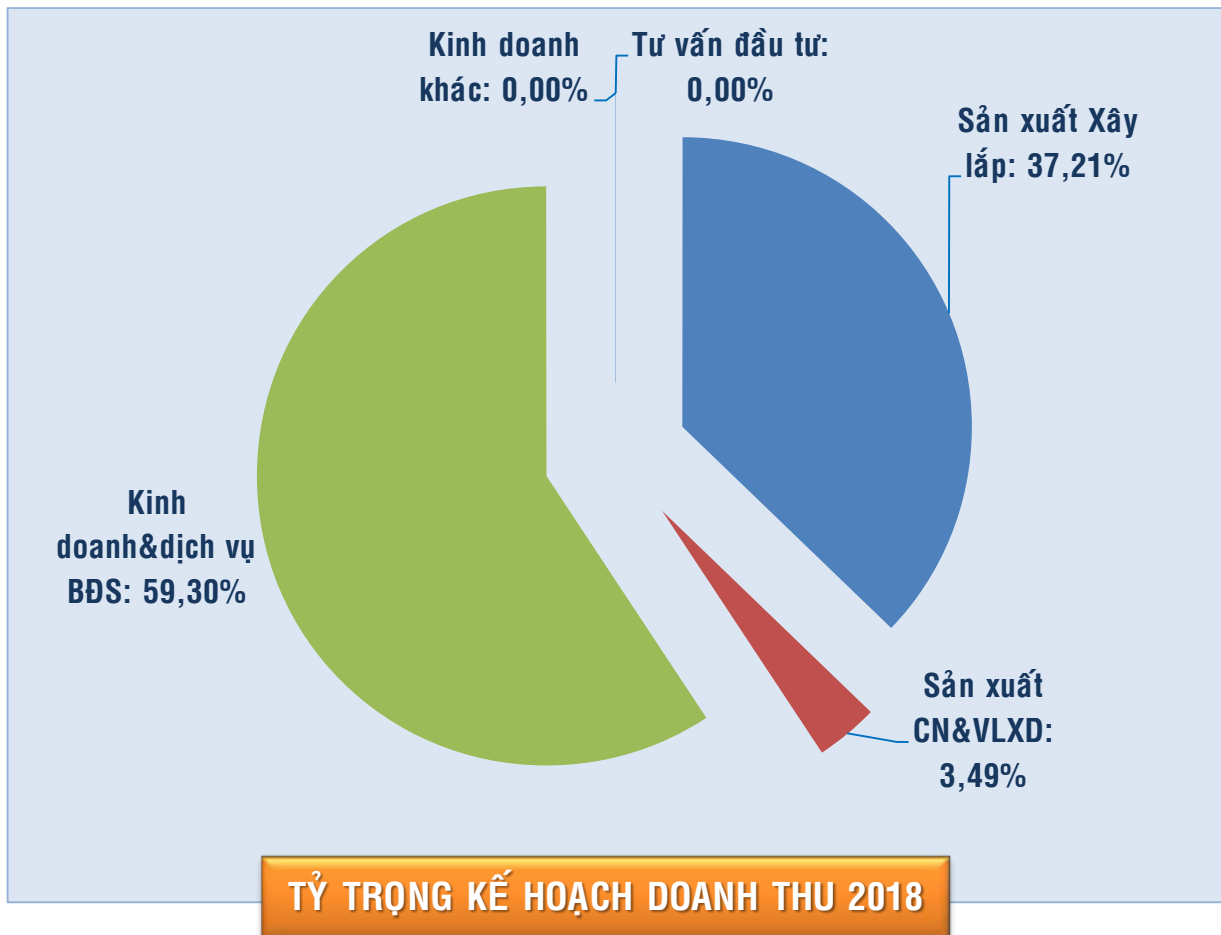
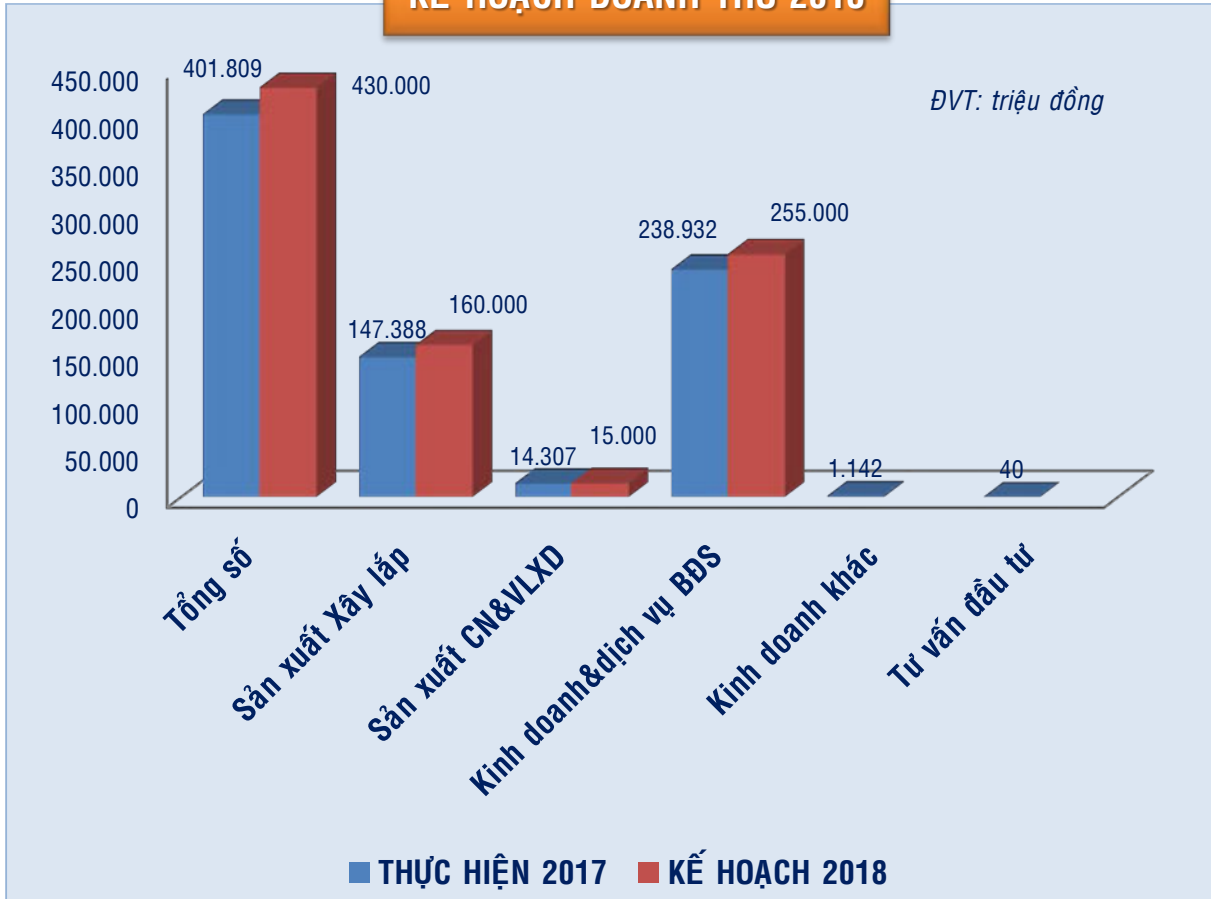


TỶ TRỌNG DOANH THU 2017

KẾ HOẠCH SẢN LƯỢNG 2018



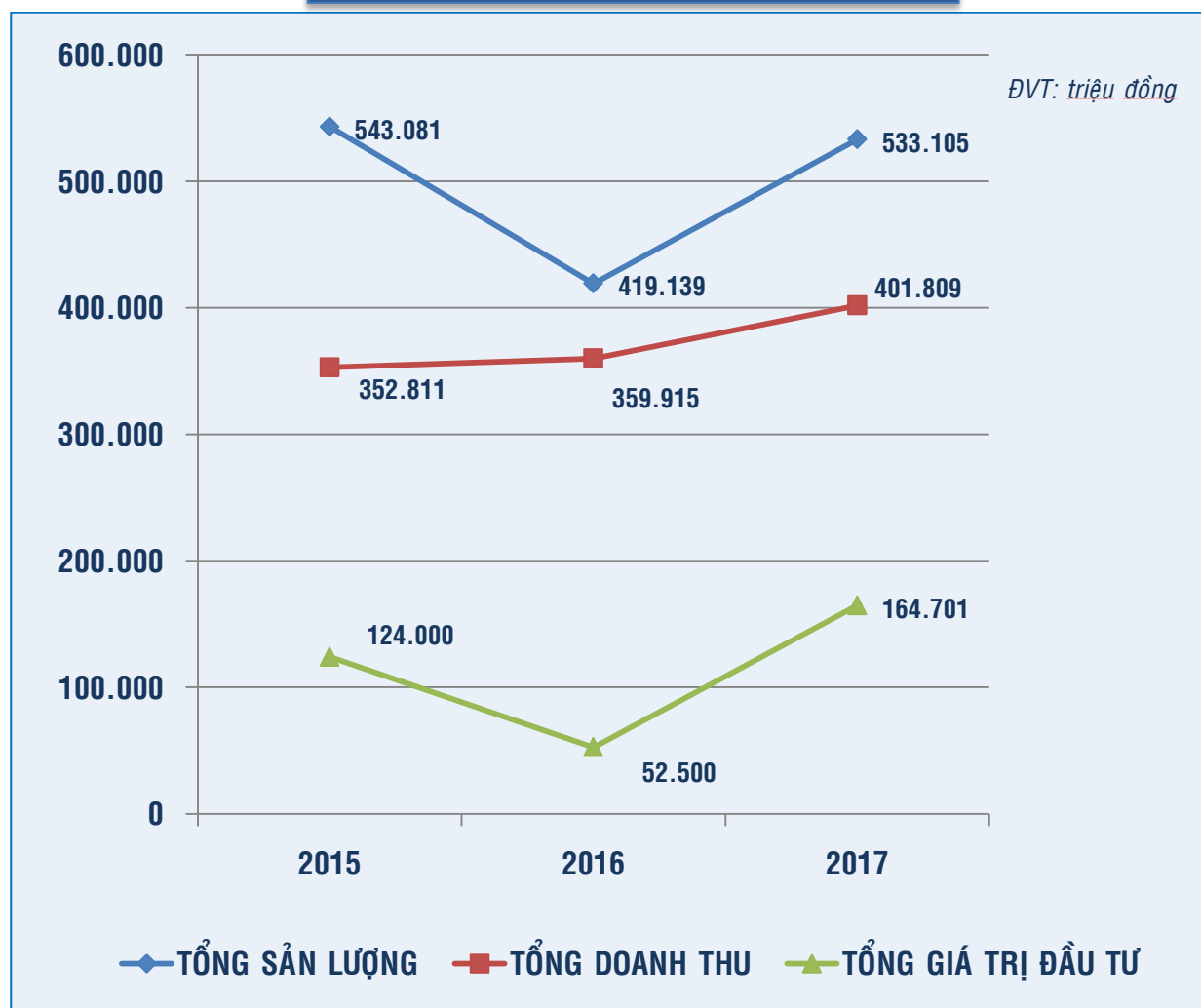
KẾ HOẠCH DOANH THU 2018

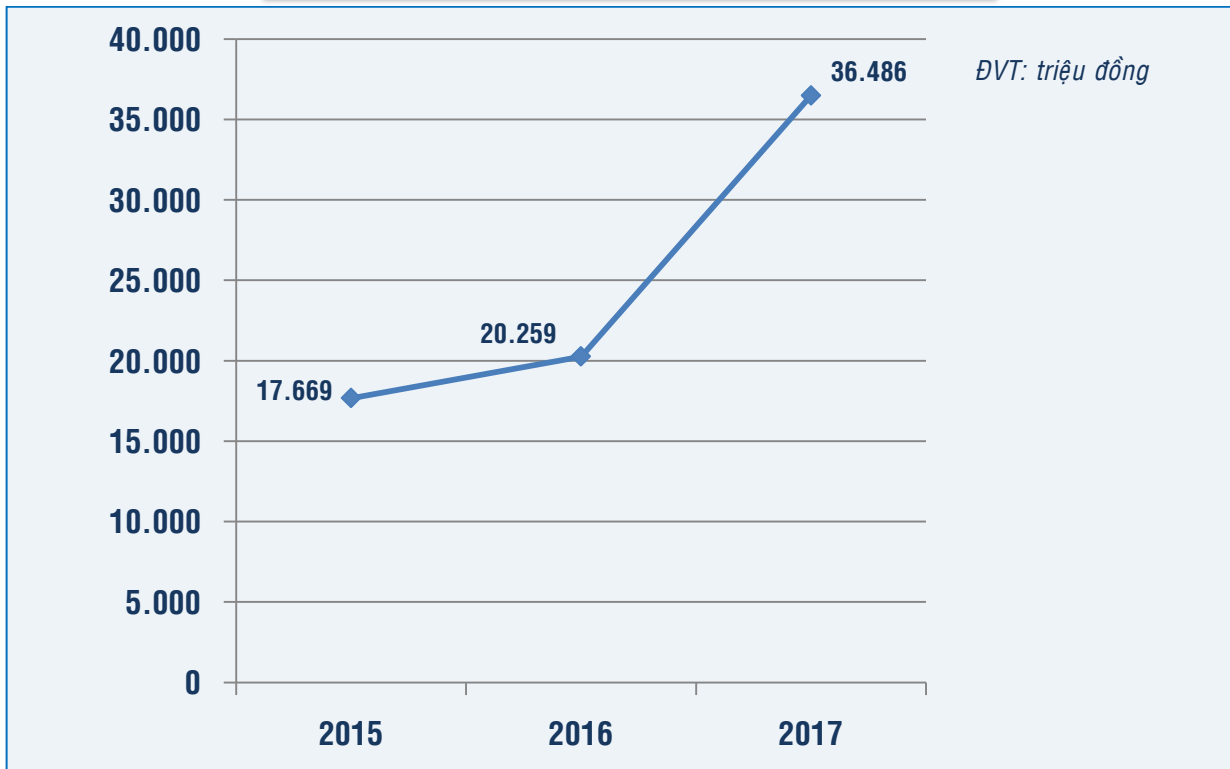
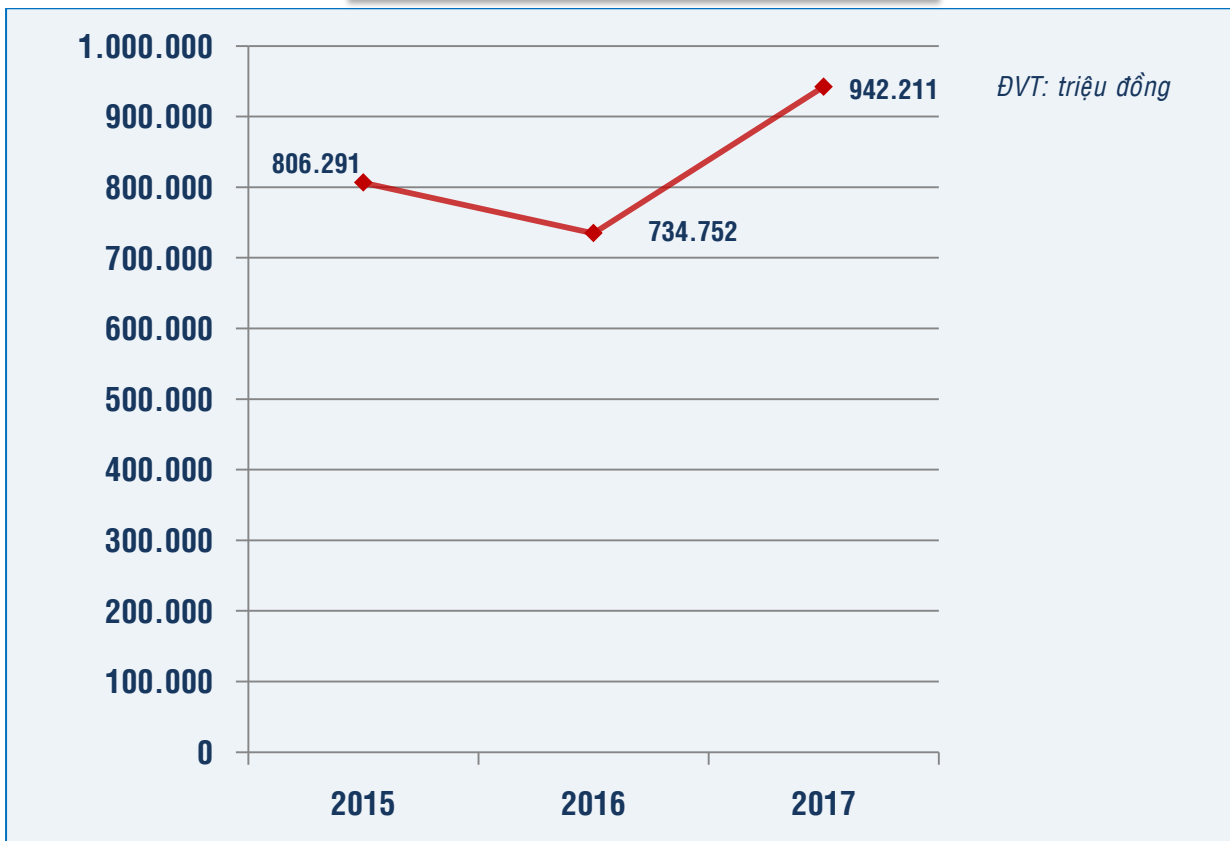


BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KINH DOANH (3 NĂM LIÊN KẾ)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN		
			2015	2016	2017
1	TỔNG SẢN LƯỢNG	tr.đồng	543.081	419.139	533.105
2	TỔNG DOANH THU	tr.đồng	352.811	359.915	401.809
3	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	tr.đồng	124.000	52.500	164.701
4	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	tr.đồng	17.669	20.259	36.486
5	TỔNG TÀI SẢN	tr.đồng	806.291	734.752	942.211

BIỂU ĐỒ THỰC HIỆN 3 NĂM LIÊN KẾ



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ 3 NĂM LIÊN KẾ**TỔNG TÀI SẢN 3 NĂM LIÊN KẾ**

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018

ĐVT: Triệu đồng

STT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ	MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018
1	DỰ ÁN CHUNG CƯ CAO TẦNG TÂN HƯƠNG TOWER – Q.TÂN PHÚ	389.000			
2	DỰ ÁN KHU NHÀ Ở THƯƠNG MẠI CHƯƠNG DƯƠNG - BÌNH DƯƠNG	30.000			
3	DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI CHƯƠNG DƯƠNG HOME – Q.THỦ ĐỨC	675.000	150.000	164.701	200.000

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM 2017	TỈ LỆ % TH / KH
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	520.000	533.105	107%
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	225.000	261.451	116%
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	40.000	28.780	72%
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. đồng	234.000	238.932	102%
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng		1.142	
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	1.000	2.800	
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	360.000	401.809	100%
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	135.000	147.388	109%
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	30.000	14.307	48%
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. đồng	234.000	238.932	102%
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng		1.142	
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	1.000	40	
III	KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN		1.818	1.308	72%
1	Gia công kết cấu thép	tấn	1.818	1.308	72%
IV	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	160.000	164.701	33%
1	Đầu tư dự án	Tr. đồng	150.000	164.701	33%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr. đồng			
V	LỢI NHUẬN	Tr. đồng	35.000	36.486	104%
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	35.000	36.486	104%
VI	NỘP NGÂN SÁCH (xem BCTC)	Tr. đồng	22.500	32.250	77.9%
1	Thuế GTGT	Tr. đồng	13.500	12.691	94%
2	Thuế TNDN	Tr. đồng	7.000	7.970	114%
3	Các loại thuế khác	Tr. đồng	2.000	11.589	579%
VII	SỐ LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP				
1	Số lao động gián tiếp bình quân	Người	85	85	100%
2	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	1.000 đ	8.500	8.500	100%

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018	TĂNG TRƯỞNG ±(%) KH 2018 SO VỚI TH 2017
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	533.105	550.000	3,00%
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	261.451	262.000	
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	28.780	30.000	
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. đồng	238.932	255.000	
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng	1.142		
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	2.800	3.000	
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	401.809	430.000	7,00%
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Tr. đồng	147.388	160.000	
2	Giá trị SX CN.VLXD	Tr. đồng	14.307	15.000	
3	Giá trị kinh doanh, dịch vụ BĐS	Tr. đồng	238.932	255.000	
4	Giá trị kinh doanh khác	Tr. đồng	1.142		
5	Tư vấn đầu tư	Tr. đồng	40		
III	KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN		1.308	1.364	4,28%
1	Gia công kết cấu thép	tấn	1.308	1.364	
2	Bê tông các loại	m3			
IV	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	164.701	200.000	21,43%
1	Đầu tư dự án	Tr.đ	164.701	200.000	
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tr.đ			
V	LỢI NHUẬN		36.486	36.000	-1%
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	36.486	36.000	-1%
VI	NỘP NGÂN SÁCH	Tr. đồng	32.250	38.000	17,8%
1	Thuế GTGT	Tr. đồng	12.691	18.500	45,77%
2	Thuế TNDN	Tr. đồng	7.970	7.500	-6%
3	Các loại thuế khác	Tr. đồng	11.589	12.000	3,5%
VII	SỐ LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP				
1	Số lao động gián tiếp bình quân	Người	85	85	0
2	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	1.000 đ	8.500	9.000	5,88%

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC



VĂN MINH HOÀNG

BÁO CÁO GIÁM SÁT – QUẢN TRỊ CÔNG TY



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: /BC-HĐQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Điều Hành Công ty kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2017 và phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và các giải pháp thực hiện trong năm 2018.

I. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Chiến lược kinh doanh xuyên suốt:

- Định hướng Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực nhận thầu xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản tại Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực phía Nam.

2. Sứ mệnh:

- Tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao nhằm tối đa hóa lợi ích cho khách hàng và đóng góp vào sự phát triển của xã hội;
- Nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng quản lý để giúp doanh nghiệp gia tăng được giá trị thương hiệu và phát triển bền vững;
- Duy trì và phát triển nét văn hóa Công ty và không ngừng quan tâm cải thiện chất lượng cuộc sống cho người lao động.
- Mở rộng thị phần nhà ở đối với các khách hàng có mức thu nhập trung bình ở khu vực đô thị.

3. Mục tiêu:

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty đã được Đại hội cổ đông những năm qua xác định là cơ sở để xây dựng các mục tiêu kinh doanh hàng năm.
- Duy trì phát triển ổn định ba sản phẩm chính có thế mạnh trong hoạt động của công ty kinh doanh bất động sản và nhận thầu xây lắp.
- Hoàn thành chỉ tiêu đầu tư xây dựng và kinh doanh căn hộ Nhà ở xã hội Chương Dương Home đúng tiến độ HĐQT Công ty đã phê duyệt.
- Tiếp tục tiếp cận, đầu tư các dự án Nhà ở đối với phân khúc thị trường giá trung bình tại khu vực Thành phố Hồ chí Minh.

4. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Đóng góp một phần kinh phí từ sự kêu gọi tài trợ của các tổ chức quần chúng nơi đơn vị đặt trụ sở. Đặc biệt quyên góp ủng hộ nhân dân có hoàn cảnh khó khăn, hoặc bị thiên tai, lũ lụt. Tích cực tham gia và ủng hộ phong trào đền ơn đáp nghĩa, từ năm 1995 đến nay Công ty nhận phụng dưỡng 4 Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng tại xã Thạch Ngãi, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre. Hiện nay vẫn đang tiếp tục phụng dưỡng 1 Bà Mẹ.

- Tổ chức quần chúng Công ty đã xây dựng và vận hành quỹ bảo trợ học đường cho con em người lao động học giỏi, có hoàn cảnh khó khăn. Quỹ này do chính người lao động đóng góp một phần và trích từ quỹ phúc lợi Công ty.

5. Nhận định các rủi ro:

- Rủi ro về thị trường: Công ty xác định đây là rủi ro tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro về tài chính: Việc tiếp cận vốn trung và dài hạn còn khó khăn cho các dự án bất động sản.
- Rủi ro về thanh toán: Các chủ đầu tư không thực hiện việc thanh toán theo đúng tiến độ thi công các dự án xây lắp, làm ảnh hưởng đến dòng tiền và kế hoạch đầu tư của Công ty.
- Rủi ro về cơ chế, chính sách: quy định pháp luật về xây dựng, kinh doanh.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY NĂM 2017

1. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU:

Năm 2017, lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp cũng còn gặp không ít khó khăn, công tác tiếp thị đấu thầu không hoàn thành nhiệm vụ, dẫn đến công ăn việc làm tại các đơn vị trực thuộc thiếu ổn định.

Kinh doanh bất động sản tốt, vượt kế hoạch đề ra; Tổ chức quản lý và triển khai thi công dự án Nhà ở xã hội – Chương Dương Home theo đúng tiến độ, đảm bảo kế hoạch bàn giao căn hộ đúng theo hợp đồng đã cam kết trong quý 2/2018.

Kết quả kinh doanh cụ thể:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018	TĂNG TRƯỞNG ±(%) NĂM 2017 SO VỚI KH 2018
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	533.105	550.000	3,17%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	401.809	430.000	7,01%
III	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	164.701	200.000	21,43%
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tr. đồng	36.486	36.000	-1%

2. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG SXKD:

➤ Về mặt quản trị doanh nghiệp:

Hệ thống tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty gọn nhẹ, ổn định; Kinh doanh tập trung chủ yếu lĩnh vực then chốt nhận thầu thi công xây lắp và kinh doanh bất động sản; Tài chính Công ty lành mạnh, dòng tiền đảm bảo đủ để phát triển sản xuất kinh doanh; Quản lý chi phí chặt chẽ và tiết kiệm; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nộp ngân sách nhà nước, không nợ đọng thuế, không phát sinh nợ quá hạn tiền vay ngân hàng và các khoản nghĩa vụ khác.

➤ Về công tác điều hành:

Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

➤ **Về điều hành hoạt động xây lắp:**

Nâng cao quyền hạn, trách nhiệm của BDH trong hoạt động quản lý dự án và quản lý thi công xây lắp; Tăng tính chủ động quản lý thi công xây lắp tại hiện trường, rút ngắn thời gian chờ xử lý, đẩy nhanh tiến độ thi công.

Hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản đạt tốt, quản lý đầu tư dự án Nhà ở xã hội Chương Dương Home đúng tiến độ, chất lượng và ATLĐ; Kinh doanh căn hộ vượt kỳ vọng, quản lý dịch vụ và cho thuê bất động sản tại 2 chung cư đảm bảo yêu cầu.

➤ **Về tài chính:**

Đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, không có tình trạng thiếu vốn trong năm 2017; kiểm soát chi phí chặt chẽ theo dự chi; số dự án xây lắp thu hồi vốn tốt không phải vay bù đắp.

Tổ chức bộ máy và quản lý lao động: Phân công trách nhiệm đầy đủ, rõ ràng công việc của từng đơn vị; quản lý lao động tốt; không xảy ra tai nạn lao động; Bổ nhiệm thay thế cán bộ chủ chốt trong năm đảm bảo yêu cầu về quản lý điều hành, việc thay đổi tiếp nhận bàn giao thuận lợi không làm gián đoạn kinh doanh.

3. NHỮNG MẶT TỒN TẠI:

➤ **Quản trị doanh nghiệp:**

Tiếp tục phải hoàn thiện qui trình quản trị doanh nghiệp trong đó có quy trình về thanh quyết toán và thu hồi vốn kinh doanh xây lắp. Năm 2017 còn 01 đơn vị trực thuộc còn khó khăn, kinh doanh không hiệu quả

➤ **Về công tác điều hành:**

Tiếp thị đấu thầu chưa tốt, không hoàn thành kế hoạch, cơ chế cho công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm chưa mạnh, thiếu việc làm

Lĩnh vực nhận thầu thi công xây lắp vẫn chưa thoát ra khỏi khó khăn, tình trạng thiếu việc làm vẫn tiếp diễn; năng suất lao động thấp.

Hoạt động lĩnh vực đầu tư: Thời gian thực hiện hồ sơ pháp lý tại dự án Nhà ở xã hội chậm, kéo dài phần lớn do quy trình thực hiện của cơ quan có thẩm quyền Nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG:

HDQT tổ chức triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện nghị quyết nghiêm túc, giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua những công cụ như quan sát, kiểm tra thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các mẫu biểu, văn bản báo cáo của cán bộ quản lý, sử dụng những bộ phận quản lý khác nhau để kiểm tra nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quản lý và điều hành Công ty.

Tổng giám đốc Công ty thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được ghi trong điều lệ và tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông, nghị quyết của HDQT, cụ thể:

- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội Cổ đông Thường niên 2017.
- Tập trung thực hiện triển thi công dự án Nhà ở xã hội theo tiến độ đề ra và kinh doanh căn hộ vượt kế hoạch;
- Hoàn thiện các công cụ kiểm soát chi phí theo hướng chặt chẽ hơn, lập dự chi ngân sách từng công trình.

2. THỰC HIỆN VIỆC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp.

Việc tổ chức triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện nghị quyết nghiêm túc, Tuy nhiên, kết quả thực hiện một số nội dung của nghị quyết còn bị hạn chế, hiệu quả đạt được chưa cao như: thanh quyết toán khối lượng xây lắp, thu hồi vốn, thực hiện tiến độ thi công và hiệu quả công trình. Nội dung kiểm điểm những vấn đề chưa thực hiện hoặc thực hiện không thực sự sâu sắc đã phần nào ảnh hưởng đến kết quả chung.

3. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

3.1. Tổng quan về những tác động của môi trường kinh doanh:

Năm 2018 theo định hướng điều hành của Chính phủ về giải pháp chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm vẫn là tiếp tục tập trung ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo mọi thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Chủ động điều hành đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ linh hoạt, hiệu quả; ổn định thị trường tiền tệ, tỷ giá, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tích cực huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Trên cơ sở khó khăn và thuận lợi của môi trường kinh doanh được nêu ở trên, Công ty dự thảo chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội cổ đông, cụ thể :

3.2. Các chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội cổ đông:

STT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	ĐVT	THỰC HIỆN 2017	DỰ KIẾN KH NĂM 2018	TĂNG TRƯỞNG ±(%) KH 2018 SO VỚI TH 2017
I	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	Tr. đồng	533.105	550.000	3,17%
II	GIÁ TRỊ DOANH THU	Tr. đồng	401.809	430.000	7,01%
II	LỢI NHUẬN		36.486	36.000	-1 %
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	36.486	36.000	-1 %
IV	TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	Tr. đồng	164.701	200.000	21,43%
V	CỔ TỨC	%	12	12 -15	0 – 25%

3.3. Giải pháp chung:

Bám sát mục tiêu chiến lược là tăng doanh thu, giảm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của cổ đông. Phát triển Công ty bền vững, duy trì lợi thế ngành, phát triển ba sản phẩm chủ chốt, gắn đầu tư với thị trường.

HĐQT công ty chỉ đạo cán bộ quản lý xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tuân thủ đúng định hướng chỉ đạo trong sản xuất kinh doanh năm 2018 là đẩy mạnh kinh doanh xây lắp và SXCN, cho thuê bất động sản và đầu tư dự án bất động sản ở phân khúc thị trường giá rẻ.

- **Lĩnh vực xây lắp:** Tập trung thực hiện thi công và bàn giao đúng tiến độ các dự án chuyển tiếp từ 2017, cụ thể: Dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân 2, dự án trụ sở Hội đồng Nhân dân Tỉnh Bạc Liêu...
- **Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:** Bằng mọi biện pháp quản lý và điều hành thi công dự án Nhà ở xã hội Chương Dương Home đúng tiến độ; Tiếp tục hoàn tất hồ sơ khởi công tiếp Block C2 còn lại; Thực hiện công tác làm sổ hồng cho cư dân tại dự án Tân Hương Tower.

Chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu và quản lý dự án, đặc biệt tăng cao thẩm quyền Trưởng phòng Quản lý dự án xây lắp, chủ động hơn trong hoạt động tiếp thị và quản lý dự án xây lắp. Quan tâm tìm kiếm việc làm lĩnh vực kết cấu thép.

Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 dựa trên thực lực có sẵn của Công ty và có tính đến các yếu tố rủi ro trong kinh doanh, chính vì vậy triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch có tính chất pháp lệnh của Công ty.

Tăng cường thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành, khen thưởng kịp thời những tập thể cá nhân mang lại lợi ích cho công ty đồng thời cũng chấn chỉnh, thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công, phương hại lợi ích của công ty.

Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết đại hội cổ đông thường niên và các nghị quyết của HĐQT trong các kỳ họp.

Chỉ đạo hoạt động của công ty tuân thủ đúng những quy định của pháp luật có liên quan.

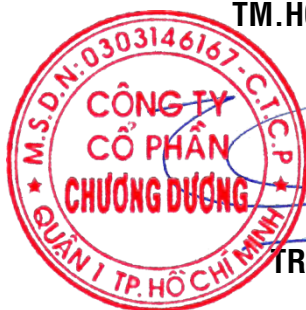
Duy trì hoạt động Tổ kiểm toán nội bộ, để phối hợp tốt với Ban kiểm soát Công ty tổ chức các đợt kiểm tra hoạt động SXKD đột xuất, định kỳ. Kiểm soát tốt giám sát, quản lý chi phí và doanh thu tại các dự án đầu tư, cũng như dự án thi công xây lắp.

Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty, tái cấu trúc bộ máy quản trị từ Công ty Mẹ đến các Công ty con.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của HĐQT công ty năm 2017 và kế hoạch hành động 2018. HĐQT trân trọng cảm ơn những đóng góp quý báu của quý vị cổ đông, của bộ máy quản lý và điều hành công ty đã giúp cho HĐQT công ty thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Trong thời gian tới HĐQT mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp hơn nữa để HĐQT tiếp tục hoàn thiện công tác lãnh đạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2018.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN MAI CƯỜNG

BÁO CÁO KIỂM SOÁT CÔNG TY



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: /BKS-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2017

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chương Dương hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông và các Nghị quyết thường kỳ của Hội đồng quản trị công ty năm 2017;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

Thực thi trách nhiệm, quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định trong Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện việc kiểm tra tính hợp lý, tuân thủ các quy chế, Điều lệ hoạt động kinh doanh của công ty, định kỳ kiểm tra Báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội kết quả giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Chương Dương niên độ tài chính năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017 được Tổng Giám Đốc, Phòng Tài chính kế toán của Công ty lập, và đã được công ty kiểm toán độc lập kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản thực hiện căn cứ theo Nghị quyết Đại hội Cổ đông như sau:

DVT : triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (%)
1	GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG	500.000	533.105	107
2	GIÁ TRỊ DOANH THU	400.000	401.809	100
3	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	150.000	164.701	110
4	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	35.000	36.486	104

Cả bốn chỉ tiêu kinh tế chủ yếu theo nghị quyết Đại hội Cổ đông đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận đã vượt kế hoạch.

2. Công tác kế toán:

Công ty cổ phần Chương Dương đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính.

3. Công tác đầu tư:

- Trong năm 2017 đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đầu tư theo nghị quyết.
- Việc cho thuê bất động sản văn phòng, khu thương mại tại 328 Võ Văn Kiệt với những hợp đồng thuê dài hạn và giá thuê ổn định đạt kế hoạch đề ra mang lại hiệu quả cao.
 - Tiến độ đầu tư dự án nhà ở xã hội Chương Dương Home đạt tiến độ đề ra.
 - Hoàn tất việc thanh quyết toán, thu hồi vốn tại dự án Golden Land Thủ Đức.

4. Công tác thi công xây lắp:

Hệ thống điều hành thi công xây lắp đã đạt được những kết quả thiết thực, đạt yêu cầu tiến độ và chất lượng. Việc quản lý các hợp đồng xây lắp, về kỹ thuật, tiến độ thi công được quan tâm thực hiện kịp thời, cập nhật thường xuyên nên hạn chế nhiều thiệt hại, rủi ro và hiệu quả kinh tế từng công trình. Công tác đấu thầu, tìm việc cho công tác thi công xây lắp và sản xuất công nghiệp được cải thiện, đã mang lại nguồn việc ổn định cho công ty.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản trị của Hội đồng Quản trị:

Đã kịp thời đề ra những định hướng chiến lược hợp lý trong sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ đạo sản xuất kinh doanh từng kỳ, từng quý trong năm phù hợp với điều kiện môi trường kinh doanh, thực hiện tốt các quy chế của Công ty, các quy định kinh doanh theo pháp luật Nhà nước, quản lý bám sát theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.

2. Quản lý, điều hành của Tổng Giám Đốc:

Trong năm 2017 công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất đã có nhiều giải pháp cụ thể trong công tác quản lý điều hành, kết quả thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội cổ đông là năm có nhiều chuyển biến tích cực, năng động tạo tiền đề cho sự phát triển lâu dài của công ty.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Cần tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu và quản lý dự án thi công xây lắp.
- Cần chuẩn bị tốt công tác nhân sự cho việc quản lý khu nhà ở xã hội Chương Dương Home được bàn giao cho cư dân trong năm 2018.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Phạm Hữu Hòa

**PHƯƠNG ÁN
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017
TRÍCH LẬP & SỬ DỤNG CÁC QUỸ
CÔNG TY NĂM 2017**



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: /TTr-HĐQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

**TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017**

Kính gửi: Đại Hội Cổ Đông Thường Niên năm 2018

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty thể hiện trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn kế toán và Kiểm toán Việt Nam.

Hội đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chương Dương trình Đại Hội Cổ đông Thường niên năm 2018 phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	36.486.174.234	
2	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP		
2.1	- Thuế thu nhập DN phải nộp Nhà Nước	7.555.829.579	
2.2	- Thuế thu nhập DN hoãn lại	-41.402.093	
3	LỢI TỨC CÒN LẠI	28.971.746.748	
3.1	- Cổ đông công ty mẹ	29.083.113.232	
3.2	- Cổ đông thiểu số	-111.366.484	
4	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ		
4.1	- Quỹ khen thưởng và phúc lợi (5%)	1.454.155.662	
4.2	- Quỹ đầu tư phát triển (5.5%)	1.599.571.228	
5	LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI	29.135.348.320	

Đề nghị Đại Hội xem xét và biểu quyết chấp thuận

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****TRẦN MAI CƯỜNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: ___/Tr-HĐQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP & SỬ DỤNG CÁC QUỸ CÔNG TY NĂM 2017

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN		
1	Tồn quỹ đến 1/1/2017	9.214.242.388	
2	Tăng trong năm	889.359.482	
3	Sử dụng trong kỳ	0	
4	Tồn quỹ đến 31/12/20167	10.103.601.870	
II	QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI		
1	Tồn quỹ đến 1/1/2017	1.954.661.832	
2	Tăng trong năm	808.508.621	
3	Sử dụng trong kỳ	711.090.909	
3.1	Quỹ phúc lợi		
a	Tồn quỹ đến 1/1/2017	1.656.130.449	
b	Tăng trong năm	404.254.310	
c	Sử dụng trong kỳ	496.090.909	
d	Tồn quỹ đến 31/12/2017	1.564.293.850	
3.2	Quỹ khen thưởng		
a	Tồn quỹ đến 1/1/2017	298.531.383	
b	Tăng trong năm	404.254.311	
c	Sử dụng trong kỳ	215.000.000	
d	Tồn quỹ đến 31/12/2017	487.785.694	
4	Tồn quỹ đến 31/12/2017	2.052.079.544	

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN MAI CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: ___/BC-HĐQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2018

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2017	KẾ HOẠCH NĂM 2018	Tỷ lệ % KH 2018/TH 2017
1	GIÁ TRỊ DOANH THU	401.809	430.000	107%
1.1	Xây lắp	147.388	160.000	
1.2	Sản xuất công nghiệp	14.307	15.000	
1.3	Kinh doanh bất động sản	238.932	255.000	
1.4	Kinh doanh khác	1.142		
1.5	Tư vấn đầu tư	40		
2	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	36.486	36.000	99 %
3	NỘP NGÂN SÁCH	32.250	38.000	117.8%
3.1	Thuế VAT	12.691	18.500	45.77%
3.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.970	7.500	94%
3.3	Các loại thuế khác	11.589	12.000	103.5%
4	KHẤU HAO TSCĐ, BĐS	3.851	3.800	99%
5	LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP			
5.1	Thu nhập bình quân người/tháng (1.000đ)	8.500	9.000	106%
5.2	Số lao động gián tiếp bình quân (người)	85	85	100%
6	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	164.701	200.000	121%
6.1	Đầu tư máy móc thiết bị			
6.2	Đầu tư kinh doanh dự án	164.701	200.000	121%
7	VỐN CHỦ SỞ HỮU	274.037	283.989	103%
7.1	Vốn điều lệ	157.064	157.064	100%
7.2	Thặng dư vốn	77.142	77.142	100%
7.3	Các quỹ	10.125	13.177	130%
7.4	LN chưa phân phối	29.135	36.035	123,68%
7.5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	571	571	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN MAI CƯỜNG

BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂM 2017





Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam
Địa chỉ: Số 3, Biệt thự 2, KĐT Pháp Vân, Hoàng Liệt,
Hoàng Mai, Hà Nội.
Tell: (+84 24) 3 7670720 * (+84 24) 3 7670721

Số: 266 /BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chương Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Chương Dương được, được lập ngày 26/03/2018, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chương Dương tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



NGÔ QUANG TIẾN

P. Tổng Giám đốc

Giấy CNDKHNKT số 0448-2018-126-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2018



TÔNG THỊ BÍCH LAN

Kiểm toán viên

Giấy CNDKHNKT: 0060-2018-126-1

CÔNG TY CỔ PHẦN CHUÔNG DƯƠNG
Địa chỉ: Số 328 Đại lộ Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	Đơn vị tính: đồng 01/01/2017
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		871.010.481.567	664.779.608.744
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		164.652.598.285	18.410.711.141
1. Tiền	111	V.01	61.652.598.285	18.410.711.141
2. Các khoản tương đương tiền	112		103.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	41.355.293.270	864.668.900
1. Chứng khoán kinh doanh	121		2.712.814.255	2.712.814.255
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		(1.357.520.985)	(1.848.145.355)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		40.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		192.722.636.511	181.192.410.611
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.03	126.517.436.354	120.614.442.207
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		28.024.624.707	27.158.312.499
3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch HĐXD	134		-	25.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.04	49.447.201.973	44.747.955.399
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.05	(11.340.397.886)	(11.427.070.857)
6. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		73.771.363	73.771.363
IV. Hàng tồn kho	140	V.06	463.847.585.147	463.555.391.881
1. Hàng tồn kho	141		463.847.585.147	463.555.391.881
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		8.432.368.354	756.426.211
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	143.274.582	165.000.608
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		714.628.475	334.551.889
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	7.574.465.297	256.873.714
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		71.201.114.464	69.973.175.532
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		52.658.000	57.658.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.04	52.658.000	57.658.000
II. Tài sản cố định	220		14.387.915.043	14.425.669.864
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.07	14.387.915.043	14.425.669.864
- Nguyên giá	222		32.543.733.448	30.535.428.902
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(18.155.818.405)	(16.109.759.038)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.8	50.072.353.048	51.877.698.244
- Nguyên giá	231		65.004.722.217	65.004.722.217
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		(14.932.369.169)	(13.127.023.973)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	686.146.583	967.921.830
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		686.146.583	587.921.830
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	380.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		6.002.041.790	2.644.227.594
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	6.002.041.790	2.644.227.594
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		942.211.596.031	734.752.784.276

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Địa chỉ: Số 328 Đại lộ Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

(Tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: đồng	
			31/12/2017	01/01/2017
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		668.173.949.994	450.162.448.756
I. Nợ ngắn hạn	310		503.768.714.510	382.886.706.644
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	49.189.296.194	55.381.108.519
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	175.753.332.812	21.440.042.904
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	12.184.948.435	28.395.171.775
4. Phải trả người lao động	314		3.657.554.639	3.515.656.610
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	143.758.582.099	113.258.855.507
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	31.645.264.100	38.467.556.573
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	85.509.425.993	120.458.617.058
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		18.230.694	15.035.866
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		2.052.079.544	1.954.661.832
II. Nợ dài hạn	330		164.405.235.484	67.275.742.112
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		152.667.727	152.667.727
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.14	6.567.566.095	6.357.692.233
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15	156.945.980.198	59.983.034.124
4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		739.021.464	782.348.028
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		274.037.646.037	284.590.335.520
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	274.037.646.037	284.590.335.520
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		157.064.060.000	157.064.060.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		157.064.060.000	157.064.060.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		77.142.009.600	77.142.009.600
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		10.124.486.186	9.235.126.704
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		29.135.348.319	18.122.349.818
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		52.235.088	1.952.177.407
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		29.083.113.231	16.170.172.411
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		571.741.932	23.026.789.398
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		942.211.596.031	734.752.784.276

Ghi chú: Các chỉ tiêu có số liệu âm được ghi trong ngoặc đơn ()

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

Người lập biểu



Võ Thị Diễm Hằng

Kế toán trưởng



Hồ Minh Trí

Tổng Giám đốc



Văn Minh Hoàng



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG
 Địa chỉ: Số 328 Đại lộ Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
 Năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Đơn vị tính: đồng Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	228.802.558.674	284.388.808.993
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		228.802.558.674	284.388.808.993
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	200.497.617.250	253.402.051.996
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		28.304.941.424	30.986.756.997
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	30.987.865.427	15.956.955.114
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	7.465.667.943	11.649.120.859
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.734.547.237	10.144.841.909
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24		188.191.333	(113.021.097)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	597.837.576	3.373.153.238
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	13.653.457.506	12.931.069.714
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		37.764.035.159	18.877.347.203
12. Thu nhập khác	31	VI.6	128.401.091	10.246.914.666
13. Chi phí khác	32	VI.7	1.406.262.016	8.865.070.639
14. Lợi nhuận khác	40		(1.277.860.925)	1.381.844.027
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		36.486.174.234	20.259.191.230
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.8	7.555.829.580	4.045.652.143
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		(41.402.093)	39.843.225
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		28.971.746.747	16.173.695.862
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		29.083.113.231	16.170.172.411
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(111.366.484)	3.523.451
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	1.852	978
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	1.852	978

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

Người lập biểu



Võ Thị Diễm Hằng

Kế toán trưởng



Hồ Minh Trí

Tổng Giám đốc



Văn Minh Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG
Địa chỉ: Số 328 Đại lộ Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Theo phương pháp gián tiếp
Năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Đơn vị tính: đồng Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	36.486.174.234	20.259.191.230
2. <i>Điều chỉnh cho các khoản</i>			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	3.851.404.563	6.552.308.892
- Các khoản dự phòng	03	(580.492.169)	919.846.802
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(58.723.996)	1.341.725.763
- (Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(30.929.141.431)	(26.025.022.787)
- Chi phí lãi vay	06	6.734.547.237	10.144.841.909
3. <i>Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08	15.503.768.438	13.192.891.809
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(19.161.221.098)	(11.886.001.215)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(150.508.827.410)	(11.206.889.337)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	146.026.199.819	11.938.737.492
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(3.336.088.170)	1.872.800.674
- Tăng/(giảm) chứng khoán kinh doanh	13	-	110.668.000
- Tiền lãi vay đã trả	14	(7.834.547.237)	(10.144.841.909)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(7.987.969.218)	(4.524.291.000)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(1.065.040.223)	(1.305.366.178)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(28.363.725.099,000)	(11.952.291.664)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(2.594.135.001)	(116.600.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	600.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(60.000.000.000)	(57.673.583.333)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	20.000.000.000	117.673.583.333
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(2.118.131.818)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	171.964.400.000	73.500.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	987.406.057	2.026.779.407
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	128.239.539.238	136.010.179.407
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ đi vay	33	233.798.888.337	192.293.303.090
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(171.726.409.332)	(298.724.852.588)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(15.706.406.000)	(15.706.406.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	46.366.073.005	(122.137.955.498)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	146.241.887.144	1.919.932.245
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	18.410.711.141	16.490.778.896
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	164.652.598.285	18.410.711.141

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2018

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Võ Thị Diễm Hằng

Hồ Minh Trí

Văn Minh Hoàng



THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: ___/Tr-HĐQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH**“V/V : PHỤ CẤP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT 2018”**

Kính gửi: Đại Hội Cổ đông Thường Niên năm 2018

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chương Dương;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018;
- Căn cứ ý kiến thống nhất của thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chương Dương.

Nay Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội cổ đông thông qua chi phí phụ cấp Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát năm 2018 như sau:

1. Chi phụ cấp cho HĐQT & BKS năm 2017: **516.000.000** (bình quân 4,5 triệu/người/tháng)
2. Dự kiến mức chi trả phụ cấp HĐQT & BKS năm 2018: **516.000.000** đồng (bình quân 4,5 triệu/người/tháng), cụ thể:
 - 2.1. Chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị: phụ cấp 08 triệu đồng/tháng.
 - 2.2. Chức danh Phó chủ tịch HĐQT: phụ cấp 06 triệu đồng/tháng.
 - 2.3. Chức danh Thành viên HĐQT & Trưởng BKS: phụ cấp 05 triệu đồng/tháng.
 - 2.4. Chức danh Thành viên BKS và Thư ký Công ty: phụ cấp 03 triệu đồng/tháng.

Đề nghị Đại hội xem xét và biểu quyết chấp thuận.

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
TRẦN MAI CƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯƠNG DƯƠNG

Số: ___/Tr-HĐQT-CDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH**“V/v: LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2018”**

Kính gửi: Đại Hội Cổ Đông Thường Niên năm 2018

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều Lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chương Dương;
- Căn cứ vào hồ sơ năng lực kiểm toán báo cáo tài chính các Công ty niêm yết của Công ty tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam.
- Căn cứ ý kiến thống nhất của thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chương Dương;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và khả năng đáp ứng tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty tư vấn kiểm toán nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chương Dương thống nhất đề nghị Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 xem xét, thông qua việc lựa chọn các đơn vị được kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cụ thể như sau:

- ✓ **Công ty Tư Vấn Kế Toán và Kiểm Toán Việt Nam (AVA)**
- ✓ **Công ty TNHH Kiểm Toán DTL**

Đề nghị Đại hội xem xét và biểu quyết chấp thuận.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN MAI CƯỜNG